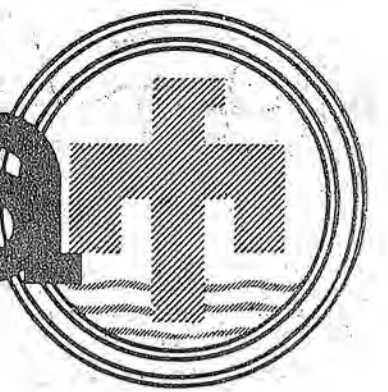


Phong.hoa



Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy số: 874 - Giấy thép tất Phong.hoa
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 0\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. tương Tam giám đốc.

Tuan báo ra ngay thu' sau



— Bầm, năm mới con đem «dầu» vào lễ cụ lớn..

ĐI XEM THI TRI HUYỀN

CHÚNG TÔI
VỚI LỄ

ĐÃ IN XONG CUỐN LÁ MẠ THỨ NHẤT

NAM GIAO

ĐOAN TUYỆT 0\$ 25

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

TỰ-TỬ LỐI TÀU.

NGUỜI Hoa - kiều Dương-lâm ở Chợ-lớn hôm mồng hai tây vừa qua, lúc mười hai giờ khuya, đã uống thuốc phiện hóa với dấm thanh tự-tử. Nhưng may, đưa vào nhà thương đã cứu được.

Dương-lâm tự-tử không phải là vì chán đời.

Nguyên cha Dương-lâm là Dương-liễu làm hạ sĩ quan ở Quảng-dông. Gần đây quân chính phủ bị quân cộng sản đánh bại ở Quế-dương. Liễu bèn gửi thư sang Đông-dương bảo con về nước đầu quân đánh giặc. Dương-lâm được thư, lập tức sắp sửa trở về nước để hiến thân cho chính phủ, nhưng Lục đã hiến tim cho ta vậy. Ngặt vì ông Lục hiến tim không có ai ngăn cản, mà Lâm định hiến thân thì lại có mẹ và vợ nhất định giữ lại. Lâm giận một nỗi không thể về nước, bèn tự-tử...

Thực là một lối tự-tử có vẻ Tàu, vì giả thử Lâm chết, thì nước cũng mất trông mà nhà cũng mất cật. Còn nếu yêu nước hơn yêu nhà, thì dứt áo ra đi, hồ để vợ con đã tóm cở buộc ở chân giường được.

Đến bây giờ Lâm đã trông thấy cái chết ở trước mặt, chẳng biết còn có can-dảm trở về Tàu không, chứ còn đi tự-tử một lần nữa thì chắc hết can-dảm rồi.

TỤC LỆ...

CỦ mỗi bận xuân sang, ta lại thấy những tục lệ đẹp đẽ của các nhà lớn cổ điển ra những tấn hài-kịch, một đôi khi, tấn hài-kịch; có thể trở nên bi-kịch được.

Xuân năm nào, dân mấy làng Sồng, Óc, phủ Hoài-đức, tỉnh Hà-dông mở hội rồi theo tục lệ gây sự đánh nhau lấy khước. Cái khước kẻ cũng lạ, mùa màng khá, làm ăn thịnh vượng chưa thấy dấu, đã thấy u sầu, brou chán...

Nhưng nếu chỉ có vậy, thì chỉ đáng cười, tuy rằng các nhà bảo-thủ phao-câu cho là đáng kính. Không may, xuân năm nay, có người làng La-duong, tên là Ty, cũng theo gió xuân lần sang mấy làng trên đánh nhau để thấn phú-hộ cho làm ăn phát đạt. Trong lúc đánh nhau, Ty bị một vết đâm ở sau lưng gần sương sống nên bỏ mạng.

Đó, những kết quả rục rờ của tục lệ hay ho. Những tục lệ đó, do ở sự mê tín, dị đoan của một dân tộc ngu muội vẫn cho mưa là rồng phun nước, xét là cởy tâm xét của ông thiên-lôi, trong lúc cả thế-giới theo khoa học tìm nguyên lý của vạn vật. Những nhà thủ

crư muốn cho dân ta ngu muội như vậy mãi, vì có ngu muội mới thuận phác, mới có vẻ nên thơ.

BIỂU ĐỒ CHƠI.

BÊN Pháp, đối với việc chiến tranh Ý-Á, nhân dân chia ra làm hai phái: phái thân Ý và phái thân Anh. Phái thân Ý là những người ở hữu đảng. Hôm lễ Noel, họ có hô hào người trong nước mua các đồ chơi và bánh kẹo gửi sang cho đám trẻ con nước Ý, vì đám trẻ con ấy, nhân hội Quốc-liên cấm không cho bán sản vật cho Ý, nên thiếu kẹo và đồ chơi... Họ lại bảo rằng lũ trẻ con kia có tội tình gì, mà cấm chúng không cho chúng ăn, chơi..... Họ chỉ quên mất một điều, là ở bên nước Á, cũng có một lũ trẻ con không có tội tình gì mà có người lại cấm họ ăn, chơi, cấm cả họ sống nữa. Cũng ngày lễ Noel, lũ trẻ con ấy chỉ thấy người ta gửi cho những quả trái phá, những quả tạc đạn mà thôi.

Nhưng có lẽ phái thân Ý cho rằng lũ ấy không đáng kể, vì nó đen như ma-lem và mãi tẹt lạ lùng.

Tu Ly

DI XEM THI TRI HUYEN

KỶ THI NÓI

TIỀN HỌC LỄ HẬU HỌC NGÓN

Thi sinh Nguyễn hữu Túy kính cần xin phép « các cụ lớn » rồi mới dám nói, tuy « các cụ lớn » chỉ cốt ngồi nghe mình nói. Người ta bảo đó là một khốe khôn ngoan của thi sinh Túy, nhưng Nhất dao Cạo đây cho la thi sinh Túy chỉ theo đúng chương trình mà thôi, vì hình như điều thiết yếu trong chương trình thi tri huyện là điều lễ.

Vậy Nhất dao Cạo cũng theo lễ xin các bạn đọc cho phép tường thuật chơi về kỳ thi tri huyện nói, tuy kỳ thi đó chẳng làm cho các bạn vui bằng một câu truyện vui.

TÔNG PHU

Trường thi chỉ hẹp vừa bằng gian phòng lóa soạn của tạp chí Kiến Văn. Người đến xem lại rất đông. Vì thế, Nhất dao Cạo - tuy là Nhất dao Cạo sắc, - không sao lách vào được. Mãi sau phải giờ tài riêng (xin



giữ kín) mới làm nổi phân sự một cạo phóng viên.

Cũng còn may, vì vừa vào được trong phòng, thì gặp ngay lúc ông chủ khảo Phạm Quỳnh nhất hộ một hạt đậu dạn của thi sinh Trần như Thuận. Ông Thuận dùng làm chữ « tông chính » ra « tông phu » Ý hạn ông Thuận thuộc lòng câu thơ của Thê-Lữ « Chinh phu trong dạ như trong tê tái », rồi cứ lần chữ trên với chữ dưới hoai. Hoặc giả kiếp trước ông Thuận là đàn bà đã trót theo đạo lam lòng, thì cũng chưa biết chừng.

MỘT ÔNG HUYỆN TỐT

Nhất dao Cạo buộc cho thi sinh Nguyễn-duy-Liên cải đức linh ấy, là vì căn cứ ở một câu tư tưởng sản lan của ông ta. Ông ta nói về các hạng thuế đại khái có bản rằng: « Trong sự thu thuế trực thu khó lòng tránh khỏi được những sự tham nhũng, lạm thu của huyện lại và tổng lý ».

Người láng giềng tôi ghé vào tai tôi thì thào: « Đó là một ông huyện tốt... lúc dự thi tri huyện »

NHÂN ĐẠO

Ông ta lại có lòng nhân đạo nữa, vì nói về độc quyền, ông ta bàn rằng: Chánh phủ giữ độc quyền thuốc phiện là cốt giữ giá thuốc phiện cao. Giá thuốc phiện cao thì người nghèo không nghiện được (không kể những người giàu mắc nghiện, rồi trở nên nghèo đói.) Và chánh phủ không muốn một chất độc như thuốc phiện lan rộng trong dân gian.

Người láng giềng lại máy miệng, hỏi tôi: « Muối cũng có chất độc? »

Tài ngôn luận của ông Liên có mỗi một đặc thù là làm cho tỉnh giả ngủ (tôi không nói khảo giả).

SÁCH LA MA

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Lá ma

SÁCH GIÁ TRI BÁN GIÁ RẺ

Lá ma

ĐOẠN TUYỆT 0,25

Lá ma

NỬA CHỪNG XUÂN 0,25

Lá ma

GÁNH HÀNG HOA 0,25

Lá ma

HỒN BƯỚM MƠ TIÊN 0,25

Lá ma

NAM TU LUC VAN ĐOÀN
1936 NAM CUA SACH LA MA

PHÒNG KHÁM BỆNH và CHỮA RĂNG

Dr HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

DE L'ÉCOLE FRANÇAISE DE STOMATOLOGIE

Chữa răng, Nhổ răng, Làm răng, Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu về những bệnh ở mồm, Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh:

sáng 9h. đến 12h. - chiều 3h. đến 6h.

chủ nhật 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (từng gác thứ nhất)

91 Bd Francis Garnier Hanoi - Tél. 390

Đau Dạ Dầy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 - bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đa, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, làm sơn chướng khí, uống đều khối bớt, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bổ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 - bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rặt gân, ú tai, hoa mắt, đi tiểu vẫn đục, nhe 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khối hẳn. Mới phải ra mủ ra máu buốt, rục, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 1, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG ĐƯỢC-PHÒNG

81, Route de Huế HANOI



TẬP KIỂU

Một giây một buực ai giảng cho ra.

VỘI RA GA

Sau khi ông Liên đã tận tụy hết mọi sự ích lợi của các thứ thuế trực thu, dân thu, thì ông Nguyễn-Trọng-Thuận (có họ với người Annam Nguyễn-Trọng-Thuật) kể chân vào nói về canh nông ở Bắc-kỳ.

Dáng chừng ông Thuận sắp ra ga và sợ nhỡ giờ xe hỏa, nên nói quảng que vội vàng cho xong việc, còn thừa của người ta những hơn mười lăm phút đồng hồ. Nhưng không phải ông Thuận không có nhiều đặc sắc. Đặc sắc nhất là cái giọng nói truyện buồn ngủ và cái thói quen xưng mình mình với khẩu quan.

CỬ CHỈ ĐẠO MẠO

Thi sinh Lê tài Trương biểu tự Salavin dẫn đám đông người, trịnh trọng bước vào thi phòng. Rồi chàng ta đồng dục ấy lui cái ghế bành (ghế của thí sinh) về phía sau, chấp tay vái « các cụ lớn », rồi cứ chấp tay đứng khúm núm mà nói, chứ không dám ngồi, tuy người ta đã đặt ghế cho mà ngồi.

Cử chỉ : cho điểm 20/20.

NGÔN NGỮ ĐẠO MẠO

Đạo mạo nhất là những chữ vậy. Có câu dùng đến năm chữ vậy, khiến khẩu quan Phạm thượng Chi tiên sinh phải lồm lồm cười vậy. (chữ vậy này của Nhát dao Cạo)

Chừng Phạm tiên sinh nghĩ thầm : « Có lẽ Lê tài Trương biểu tự Salavin muốn vượt hơn cả mình về khoa tu từ học vậy » (chữ vậy này của ông Phạm Quỳnh vậy).

CON YÈNG

Ông Lê tài Trương nói giỏi thể mà có người dám bảo rằng ông ta chỉ là con yêng. Nhát dao Cạo hỏi vặn cái ông hay chê bài ấy thì ông ta giải nghĩa : « Nói theo hết cả ý tưởng của ông Phạm Quỳnh, thì đầu nói lâu đến đâu cũng chỉ là một con yêng học nói. »

Ai muốn biết ông Lê tài Trương nói những gì, xin cứ mở Nam Phong cũ đọc lại những bài đại luận của Phạm thượng Chi tiên sinh bàn về việc học chữ quốc ngữ. Hẳn ông Phạm Quỳnh bằng lòng thí sinh Lê tài Trương lắm lắm.

MỘT NỮ THÍ SINH ?

Trong nửa giờ khảo giả và thỉnh giả chờ đợi thí sinh thứ năm. Tôi còn trầm ngâm chống tay vào cằm ngồi ngắm nghĩ, bỗng giật mình : một nữ thí sinh đương ôn-ên cái giọng có dấu mờ. Ngẩng lên nhìn, thì một sự lạ : không phải cô dâu mà là một chủ đề lụng thụng trong chiếc áo dài đen, đầu chít chiếc khăn nhiễu tấy bóng loáng, chân nện đôi giày ban cũng bóng loáng. Rõ đúng câu : « Nhập gia tùy tục ». Sắp làm quan đã vội trút pháp phục ra mà tác quan dạng rồi ! Chỉ thiếu có mỗi cái thẻ ngã đề chữ Nguyễn-hữu-Túy, tri huyện.

LỄ

Trước khi nhập đề, thí sinh Nguyễn-hữu-Túy còn giữ lễ (liên học lễ, hậu học văn) vái lạy các khảo quan, mà xin phép một câu : « Bám các cụ lớn, chúng con xin phép các cụ lớn được bàn về vấn đề chế độ trong « các báo giới » (régime des journalismes) như sau này » thí sinh Túy luôn luôn khoe khoang tài phiên dịch của mình.

(Xem tiếp trang 8)

THI TRI HUYỆN

KỶ ĐẤU KHẦU

Đất Bắc được năm nhân tài
Kỳ thi tri huyện được bài vở hay.
Nhất trường, may mắn khôn thay,
Vào kỳ đấu khẩu hôm nay nhị trường.
Uốn ba lấc lưỡi không xương
Bước lời giảng đường mùa mếp khua mới.
Có anh ăn nói cũng chời,
Có anh bồi hồi, bồi hồi cuống khê.
Anh thì ngượng nghịu, rụt rè,
Anh thì mạnh bạo ra bề thạo thông.
Khôn ngoan ai cũng dụng công,
Gửi vào chỗ ngựa các ông chăm trường.

Thi sinh có một anh chàng
Nhác trông tướng mạo ra dáng, điển trai.
Ra tuồng « cậu lớn » nay mai,
Thướt tha quần rộng, áo dài bành bao.
Con người lễ phép làm sao !
Vái dài các cụ bước vào buồng thi.
Mặc ai sáo sạc... , thăm thi... ,
Hậu nhan (1) chẳng tỏ chút gì băn khoăn.
Tiên thi... lẽ, hậu thi... văn,
Theo cho đúng phép tiên-nhân dạy đời.
Anh ta chữ nghĩa... hơn người,
Chín câu « ngôn tự » chỉ mười câu sai.
Thế mà thi đỗ thứ hai,
Con người tri lễ thời ai nỡ dim.

TÚ MỜ

(1) Hậu nhan là mặt ông Hậu, ông hậu tuyên tri huyện. chứ không phải nghĩa theo tự điển Đào Duy Anh.

**GIẢI THƯỞNG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN
nam 1936**

Theo như lời đăng trước, năm 1936 chúng tôi đặt
Một giải thưởng 100p.00

để tặng những tác phẩm có giá trị, bất cứ về loại gì : tiểu-thuyết, phóng sự, khảo luận, kịch, thi ca, sử ký, văn vãn... Hội đồng chấm thi sẽ toàn là người Tự Lực Văn Đoàn. Cuốn sách được thưởng vẫn thuộc quyền sở-hữu của tác giả.

THẺ LẺ

- 1) Phải là tác phẩm của mình, không ngược với tôn chỉ của Tự Lực Văn Đoàn, không nhận sách dịch hay phỏng thuật, hoặc sách đã xuất bản hay đăng báo rồi.
- 2) Phải dày trên 70 trang giấy học trò ; 19cm x 3 c, sách về thi ca : 40 trang.
- 3) Giấy đề tên tuổi và chỗ ở cho vào phong-bì kín, gửi kèm với bản thảo.
- 4) Hạn gửi đến 30 Septembre 1. 36 là hết. Đầu năm 1937 sẽ công bố kết quả.

XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

80 GRAND BOUDDHA HANOI

Nếu có hai cuốn ở hai loại khác nhau mà đều có giá trị cả, thì chúng tôi sẽ liệu đặt thêm giải thưởng.

Nếu không có cuốn nào đáng được giải thì—như năm 1935— số tiền 100\$00 sẽ đem tặng cho những cuốn nào khả nhất để tỏ lòng thành thực của chúng tôi trong sự khuyến khích văn nghệ. Mong rằng năm 1936 sẽ may mắn cho chúng tôi và cho các bạn dự thi hơn năm 1935.

Tự Lực Văn Đoàn

**NEU ANH ĐI THI...
NEU TOI ĐI THI...**

Tri huyện vừa thi đấu khẩu xong
Năm ông sát hạch trúng ba ông.
Toàn mồm gang thép ra ăn nói,
Hay tựa sơn-ca, đẹp tựa rồng..

Thi nói xem ra cũng chẳng khó ;
Trong làng báo chí, kẻ vô số
Kẻ tài người giỏi, nếu đi thi,
Làm quái chi mà không thể đổ !

Ông Bùi-xoăn-Ôc nếu ra thi,
Sẽ diễn phăng ngay cái vấn đề :
« Ăn uống làm sao cho béo tốt »
Cũng là ích lợi cho... dân quê.

Ông Chúc-Phan-Trần nhà cốp sử,
Nếu thi, bàn tán về thời sự,
Hoặc tặng công đức Xiếc Hám-tông.
Có lẽ khoa này đỗ nhất xứ.

Ông Ngô-văn-Phú, nếu ra thi,
Có lẽ ông không biết nói gì.
Hoặc biện đàm ba câu chữ lỏng
Cười trừ đã có bộ răng nhe.

Thi-sĩ Tản-Đà Nguyễn-khắc-Hiếu
Ra thi diễn thuyết vấn-đề rượu
Quan trường nghe cũng phải say sưa
Và cụ Thạch Quỳnh khen trấu bự.

Nhà văn Tiến-Lãng, nếu ra thi
Sẽ khảo riêng về giống tác-kê,
Hoặc tán « Đông dương là của ngọt »
Hội đồng chắc phải lắng tai nghe.

Duy có thằng tôi là Tú Mờ
Biết thân chỉ thạo văn sấm sớ
Nói năng ngược sách, giọng ngang phè,
Thi đến già đời cũng cóc đổ. .!

TÚ MỜ

ĐA IN XONG

DOAN TUYET
DOAN TUYET
DOAN TUYET
DOAN TUYET
DOAN TUYET
DOAN TUYET
DOAN TUYET
DOAN TUYET
DOAN TUYET
DOAN TUYET
ĐA IN XONG

ĐƯƠNG IN

NỮA CHỨNG XUAN
GANH HANH HOA
HON BƠM MƠ TIEN

Có một không hai
Rừng nhưng là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, tưởng cũng không phải là quá vậy. Hiện đã về rất nhiều; Nhưng Kim cương, nhưng the đủ các màu, nhưng the toàn to, infroissable, bord-aux đủ các màu, thắm nhạt, nhưng Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đạn và nhiều hàng lạ nữa.

VAI TRANG CU'OI CO'T

CUỘC ĐIỀM BÁO

THUỐC... LẬU VÀ BÁO CHÍ

CÓ ai chịu khó ra công nghiên cứu về sự liên lạc mật thiết của thuốc... lậu và báo chí không? Sự liên lạc ấy thật là lạ lùng và là biểu hiện của cả một thời đại.

Mới đầu, người ta chỉ thấy trên các báo chương những quảng-cáo thuốc lậu. Cái họ làm sống cái kia.

Nhưng rồi người ta thấy một sự lạ. Những các ông lang bán thuốc lậu... sau rồi đưa nhau ra làm báo (có lẽ tại, một khi đã chữa người bệnh khỏi rồi, các ông ấy đem văn chương đến cho người bệnh giải trí chăng?)

Đầu tiên là ông Từ-ngọc-Liên (thuốc đau mắt và thuốc lậu - quảng cáo không tiền) với tờ báo Tiểu thuyết tuần san, mà các độc giả hãy còn nhớ.

Sau đến ông Mặt Trời Phạm-gia-Lâm (thuốc lậu, thuốc ho lao chữa 4 ngày khỏi, - vì trùng to như con run) với tờ báo Tân Thanh. Tân Thanh là tiếng mới. Bây giờ mặt trời đã lặn về phương tây, ông mặt trời bị mây đen che ám. Bởi cái tai nạn đó nên Tân Thanh trở nên « đoan trường tân thanh ».

Rồi đến ông Lê Cường tự là Hồng-khê (thuốc lậu gia truyền) với tờ Hanoi Báo. Bây giờ người ta mới hiểu tại sao tờ quảng cáo Hanoi Báo lại vẽ người đàn bà xõa tóc uốn ngược lên trời. Ấu cũng là một mối giây liên lạc.

N. T.

Nghe họ với nghề kia

Luân lý: ai muốn làm chủ báo? Trước hết hãy bắt đầu làm ông lang bán thuốc lậu gia truyền đã.

LÊN NIẾT BÀN

NIẾT-BÀN tạp-chi là báo nói về đạo phật. Tiếng chuông Sớm cũng là báo nói về đạo phật. Mà đạo phật là một đạo từ bi.

Bởi thế, nên giữa Tiếng chuông Sớm và Niết-bàn tạp chi mới sinh ra một truyện.

T.C.S. bảo rằng: không nên đọc Niết-bàn tạp chi, không nên quảng cáo cho Niết-bàn tạp chi, vì cái lẽ rất giản-dị rằng Niết-bàn tạp chi là một tờ báo bán về đạo phật mà « tịnh » không hiểu gì về đạo phật cả.

Đối lời ấy, rồi có lẽ rồi đây Niết-bàn lại bán rằng: T.C.S. là một tờ báo bán về đạo phật mà « chay » không thành Tiếng chuông Sớm, nó lại thành ra Tiếng trống chiều.

Nhưng thật ra, Tiếng chuông Sớm bán như thế cũng phải. Vì Niết-bàn tạp chi ra đời chắc để cầu cho chúng sinh được chóng lên cõi Nát-bàn.

Nhưng tôi thấy hai độc giả hỏi nhau:

- Anh có thích lên Nát-bàn không?
- Có.
- Nhưng anh có thích lên đó ngay bây giờ không?

NGĂN VỚI DÀI

HANOI Báo độ này hay than thở tẻ. Động một tí là kêu: ôi, than ôi, và chốc chốc lại « hỡi bạn đồng nghiệp! và hỡi độc giả! »

Chẳng biết làm sao mà bạn đồng nghiệp tha thiết thế? Sau mới rõ quý đồng nghiệp than dài thở ngắn cho nó đỡ buồn, vì

Con chim sắp chết kêu thương

MỘT Ý KIẾN HAY

CÁC nhà bán thuốc muốn tiện công việc, thường đặt số cho các vị thuốc: như thuốc lậu số 1, thuốc phòng tích số 3, thuốc cam tích số 7, vân vân...

Cách gọi như thế thật là phải lẽ.

Nay giá ông chủ hiệu thuốc lậu Hồng-khê cũng đem cái ý đó ứng dụng trong Hanoi Báo thì hay quá - (mỗi nhà văn-sĩ có một số riêng).

Vi dụ như:

Đào nhân nhó mặt... truyện ngắn của số 3.

Nước đục lờ... truyện dài của số 4.

100 truyện ngắn... của số 23 và 48.

Ngựa ghê hờn ghen... thơ mới của số 2.

Nhưng có một điều khó xử là chọn nhà văn-sĩ số 1. Tất ai cũng muốn tranh lấy. Vậy phải đặt ra một cuộc thi cho công bằng.

Nhà văn-sĩ nào mà ông Hồng-Khê không ưa, không sao dùng nữa thì ông đặt cho con số 0. Thật là kín đáo, nhã nhặn. Nhà văn lất hiệu ngay.

Thạch-Lam



-Thôi cậu ạ! Ở nhà vậy, có hạt mưa đây này.

Không, ở trên gác họ sợ mũi đây chứ.

TỰ' VI NHÂN VẬT

SỐ 6. — NGUYỄN-PHAN-LONG
Câu trúng giải:

Hoàn toàn nòi giống rồng tiên; nếu Lạc-long-quân bắt con kẻ lên núi, người xuống biển thì Nguyễn-phan-Long bắt anh em đồng bà kẻ Nam, người Bắc.

Cunghi, Thái-bình

SỐ 7. — PHAN-KHÔI

Câu trúng giải:

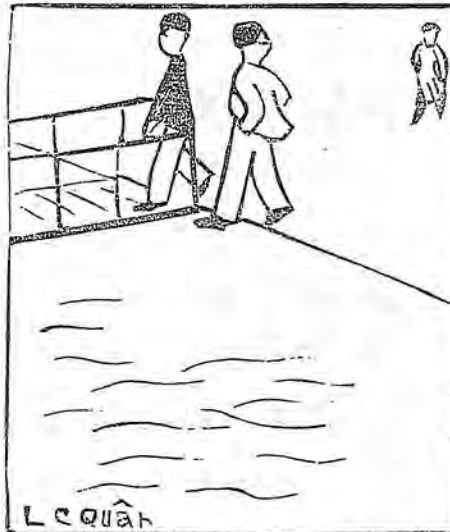
Một ông tú nho tây, đã dùng lý luận để làm siêu lòng cô Phụ-Nữ Tân-Văn, sau khi cô này đã siêu (đỏ), ông lại dùng lý luận làm siêu nốt cô Phụ-Nữ Thời-Đàm. Buồn tình, ông lủi thủi một mình « tú xơn » về kết một « mối tình già » với cô me tây non, « La Gazette de Huế » để tính kế « trăng an » trăng cũu.

Minh-Văn, Saigon

Một câu khác:

Trạng sư của Võ-tác-Thiên. Vì ở bạc với đức Khổng, nên giới đầy vào kiếp phong trần, bắt long đong nay Bắc mai Nam, nương nhờ bóng các cô Phụ-Nữ.

Chyeu's, Phú-tý



— Này, anh xem cô thiếu nữ đi đằng sau có cái nhan sắc ..



... nhận sa..



... cá lặn...

PHÒNG
KHÁM BỆNH và CHỮA MẮT
BÁC SĨ ĐẶNG VŨ LẠC và Y SĨ LÊ TOÀN

Chữa bệnh bằng
điện, thử vi-trùng,
chữa mắt, mổ cắt.

48, Rue Richaud, Hanoi - Téléph. 586

Bệnh viện và bộ sinh viện: 40-42, rue Duvillier - Tél. 585

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Đau dạ-bụng, Đau hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng
Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve
LÀ KHỎI HẸN — Mỗi ve to. 0\$35

BẢO HÒA DU'OC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI
Đại-lý: Haiphong Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer - Vinh Sinh-
Huy 59 Maréchal Foch — Huế Kim-Sanh dược-cục, My-
loi, Cau Hai, gare (Huế) - Hadông Minh-Hưng 64 R. Ng.-hữu-Độ.

XEM: Sự xung đột của hai tư tưởng
hay là Sự xung đột của hai thế giới
TRONG BẢN SÁCH:

duy tâm hay là duy vật?

Cái cuộc tranh luận giữa PHAN-KHÔI, THIẾU-
SON, HẢI-TRIỀU... về các vấn đề triết học,
lịch sử, nghệ thuật... PHAN-VĂN-HÙM đề tựa.

Một quyển sách chưa từng có
trong văn học giới nước nhà

In đẹp, giá 0\$40

Có bán khắp các hàng sách lớn

HƯƠNG GIANG THƯ QUẢN

21, RUE PAUL BERT, HUẾ — XUẤT BẢN

GẶP GỠ...

Đào Văn Tinh bị buộc vào tội ăn cắp, đương ngồi xồm, nhìn qua cửa kính, theo đám mây trắng tự do trôi trên vòm trời xanh, bỗng bị người xen đâm lắc một cái mạnh, xách lên dúi vào phòng luận tội.

—Đào Văn Tinh! Có ăn cắp không?

Nhìn ông Chánh án bằng con mắt oán-hận, Tinh trả lời sảng:

— Không! Tôi oan.

ÔNG CHÁNH ÁN.— Ngựa về chuồng cũ còn kêu oan nổi gì! Anh có tiền án rồi, phải không?

Tức tối, Tinh đáp:

— Có! Ba tháng về tội ăn cắp.

Cử tọa cười. Ông Chánh án cười. Nhưng không rõ cười Tinh thực thà thú tiền án, hay cười Tinh điêu ngoa đã có tiền án còn kêu oan. Còn Tinh thì cứ khăng khăng một mực:

— Bạn này tôi oan.

Nhưng người làm chứng lại không cho là oan. Người làm chứng là một cô bé tròn béo tròn, thân thể nứt căng ra trong chiếc áo trắng kiêu tân-thời mặc chần, cô quần chiếc khăn san lụa màu lá mạ: chiếc khăn như ngọc nhiên không hiểu làm sao lại đến quần cái cổ nục nạc và đen dũi của cô kia.

Cô giờ tay lên thề:

—Tôi xin nói thật. Tên tôi là Nguyễn Thị Tròn.

Cử tọa cười. Đến Tinh cũng phải nhếch mép. Duy cô Tròn vẫn trịnh trọng nói:

— Hôm ấy, tôi đứng trên gác. Chợt nhìn thấy ở đầu phố, cách nhà tôi hai bước, trên cõ một ả giang-hồ đứng tán với tên này, chiếc khăn san của tôi mất hai hôm trước...

Vừa nói, cô vừa chỉ lên chiếc khăn lá mạ quần trên cổ, rồi từ đấy, cô nắm lấy nó không rời ra nữa, hình như sợ nó lại bay mất.

Ô.C.Á. (hỏi Tinh)—Đó, anh còn chối nữa thôi?

Tinh lắc đầu, buồn rầu đáp:

—Bầm thật con oan. Con vừa mới ở nhà pha ra được mấy hôm, đương hóng mát ở phố hàng Mắm thì bỗng... con thấy Thị-Hiền, nhân tình cũ của con. Mừng mừng, tủi tủi, hàn huyền kể lể. Thị-Hiền vẫn cái áo sỡ vai cũ với chiếc giấy rách mép, duy thêm chiếc khăn san phấp-phới, còn mới tinh. Ngọc nhiên, con khen:

— Cái khăn đẹp nhỉ!

Liếc mắt, Thị-Hiền trả lời:

— Cũng khá.

Câu truyện mới đến đây thì, bỗng dưng dưng cô bé tròn này chạy lại, hùng hổ rút phăng cái khăn san mà cô nhận là của cô, rồi tóm lấy con mà kêu đội xếp. Người ta xúm đông lại xem, Thị-Hiền lần đi lúc nào không rõ. Chỉ còn con ngỡ-ngác, ức tắc không biết nói làm sao được.

Ô.C.Á.—Vay hóa ra vì cuộc gặp-gỡ tình-cờ...

TINH.— Bầm, gặp gái ạ. Bầm con vừa ở ngõ ra gặp ngay gái, nên bây giờ mới phải...

Ô.C.Á.— Trở lại chuồng cũ.

Rồi ông mỉm cười, và, như muốn tỏ cho Tinh biết rằng ra ngõ gặp gái không phải là một điềm xấu, ông tuyên án tha bổng.

Tứ Ly

HAI ÔNG BẠN THÂN

Ở ngoài Bắc có hai ông nghị Vũ-văn-An và Phạm-huy-Lục yêu nhau như anh em ruột.

Ở trong Trung cũng có hai ông nghị yêu nhau như anh em ruột: ông Phan-văn-Giáo, báo-chế kiêm nghị viên, và ông Võ-dinh-Thụy, thầu khoán viên kiêm nghị viên. Hai ông này thương nhau, yêu nhau, giúp đỡ nhau, che chở cho nhau, cùng một lòng làm việc. Không tin, cứ hỏi hai ông ấy thì đủ biết.

Tuy vậy, nhiều kẻ tiểu tâm đồ oan cho hai ông cái tiếng xấu là ở với nhau như chó với mèo vậy. Muốn rửa tiếng oan ấy, một hôm hai ông mời tôi lại chơi để bày tỏ tấm lòng son.

Tôi đi với ông Giáo lại nhà ông Thụy. Trông thấy ông Phan-văn-Giáo, ông Võ-dinh-Thụy vội vàng chạy lại bắt tay, rồi trợn mắt mà nói rằng:

— Chào ông bạn thân của tôi.

Tức thì, đáp lễ, ông Giáo nghiêng rặng mà rằng:

— Vàng. Tôi là bạn ông.

Rồi cả hai người hăm hăm quay lại bảo tôi:

—Đấy, ông xem, chúng tôi thân thiết với nhau lắm. Vì chúng tôi biết rằng chỉ có đoàn thể mới mạnh được...

Nói đến đây, hai ông bỏ tay nhau ra. Tay ông nào cũng tím bầm như bị bóp mạnh quá. Kết quả thứ nhất của sự đoàn - thể.

Kết quả thứ nhì: hai ông tặng bốc, khen ngợi nhau như hai người đàn bà cùng lấy chung một chồng vậy.

Một bà, ông Giáo, khơi mào:

—Hai chúng tôi thân nhau lắm.

Làm đại biểu của dân viện Trung-kỳ ở Đại hội đồng kinh tế và lý tài, việc gì chúng tôi cũng bàn với nhau, và chỉ nói đến những việc chúng tôi biết rõ...

Ông Thụy nói điều:

— Nghĩa là quan anh chúng tôi đây không nhìn qua khỏi cây vọt hay lọ thuốc run...

Ông Giáo cười nhạt nói tiếp:

— Còn quan anh không nhìn qua cái thước thợ. Tôi thì là tôi, là bỏ đi đã đành, nhưng không đến nỗi như nhiều người... Họ cầm cụ viết trước ở nhà những bài văn đại cả sa rồi đem ra đọc ở Đại hội nghị, rồi đưa cho ông thư ký của hội đồng gói kỹ cất vào tủ, hay ném vào sọt giấy.

Rồi ông nhìn ông Thụy mà cười tủm tỉm. Đoạn, nói tiếp:

—Tôi thì tôi sợ chết lắm.

Tôi nói:

— Ông sợ chết là phải, vì nào vợ đẹp, con khôn... nhà cửa súc tích, ... chết thì uổng quá.

— Không phải. Tôi sợ chết vì... sự lỗ bịch. Ông có rứa không, ông Thụy?

Thấy ông Giáo vừa nhìn mình vừa cười, ông Thụy trợn sếch lông mày mà đáp rằng:

— Tôi đâu được bằng quan lớn bán thuốc tây nhà tôi. Tôi được viện cử ra dự Đại hội nghị kinh tế, tôi chỉ biết lấy hết tài lực ra làm theo ý nguyện của viện. Thấy tôi làm việc được, nhiều người không bằng lòng. Đáng lẽ họ đổ ở trường họ, trường kia, ở Cao-đẳng ra, người còn trai tráng mà không đến nỗi què quặt gì, thì họ phải theo gương tôi, ngờ đâu họ chỉ những ghen cùng lệ, họ thật xấu bụng quá.

Rồi ông nhìn tròng trọc vào ông Giáo mà cười khanh khách:

— Tôi không nói quan anh đâu. Quan anh tốt bụng lắm.

Ông Phạm-văn-Giáo nghe nói, vui mừng quá đến nỗi mặt xám lại như gà bị cắt tiết, tay nắm chặt lấy cây vọt họ thân của ông, rồi gượng cười:

— Tôi biết mà. Quan nghị thầu đây hiểu bụng tôi lắm, cũng như tôi hiểu bụng quan. Trước Đại hội nghị, tôi chỉ tùy cơ ứng biến, vì tôi biết chỉ có thực tài chân giá trị là đáng kể. Còn những kẻ chỉ được cái nói lêm, có cái tài mượn, đi cõ động âm-ĩ để mua lấy hư danh thì là đồ bỏ đi. Nhưng tôi không nói quan anh đâu (cười nhạt): quan anh có thực tài, có tài... thực.

Ông Võ-dinh-Thụy sung sướng quá, lặng người đi vài giây rồi mới nghiêng rặng mà đáp rằng:

— Tài... thực. Quan anh muốn ăn lại cứ gặp bỏ cho người. Quan anh mới là hiền. Hiền vì ít ăn, ít nói: 15 quyền sở chỉ thu, mà quan anh nói đến có mười giồng, rồi gật.

— Vàng thì tôi nói ít và quan anh nhiều lời chứ sao!

— Hừ, nhiều lời... Nay, quan anh, nói gần nói xa chẳng qua nói thật. Chỗ quan anh thân tình tôi mới nói: tôi không hiểu lại làm sao quan anh lại làm những điều trái với lời dặn của viện, mà quan anh thay mặt. Như việc viện muốn xin lập trường Trung-học ở Huế, quan anh lại xin chính phủ hoãn lại năm sau, như việc dặn quan anh phân nân với chính phủ về chế độ rợ ở Thanh-hóa, quan anh lại cả gan tuyên bố rằng dân hạt ấy không kêu ca gì, vì nhà đoan đối với họ rất khoan hồng... Chỗ anh em tôi bảo thật, quan anh không nên thế.

Ông Giáo nghe nói, sắc mặt biến từ màu xám đến màu xanh nhợt:

—À, mày bảo tao phản phúc à? Có giỏi thì vào đây.

Rồi ông giờ cây vọt lên. Ông Thụy cũng hung hăng:

— Tao sợ gì mày.

Rồi ông sẵn tay áo.

Tôi sợ, định vào can, thì hai ông đều hăm-hực bảo tôi:

— Đấy ông xem. Chúng tôi thân nhau như vậy, mà tao chỉ tỏ như hồi còn con nít.

À ra vậy. Ti nữa thì tôi làm. Nhưng tôi vẫn sợ... sợ ở lâu các ông ấy hóa ra thân với mình thì nguy lắm, nên đành ngậm... cười từ tạ trở ra về.

Tứ Ly



— Anh phải biết. lúc nào rượu vào thì tôi làm gì cũng nổi.
— Ô! thế anh trả hộ tiền rượu.

tuyệt nọc lậu giang

Sau khi khỏi chứng bệnh tinh, (Lậu, Giang-Mai), di-nọc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh-thoảng ra đôi tí mù nặn ra chất giấy trắng-trắng, ăn độc, uống rượu, thức khuya, lại thấy hình như phục phát. Có người thận kém lại thấy hay đau lưng mỗi xương. Bệnh Giang còn lại, thấy nổi chấm đỏ như muỗi đốt, bấp-thật thỉnh thoảng thấy rặt-rật. Đó là những di-nọc về những bệnh ấy chưa được khỏi hẳn, nên còn như vậy, nếu không uống cho khỏi hẳn sau. còn sinh ra nhiều chứng quá ả nữa. — Vậy bắt cứ nặng nhẹ lâu mới, dùng thứ thuốc KIÊN-TINH TUYỆT NỌC LẬU GIANG, nhẹ không uống cho khỏi hẳn sau. còn sinh ra nhiều chứng quá ả nữa. — Vậy bắt cứ nặng nhẹ lâu mới, dùng thứ thuốc KIÊN-TINH TUYỆT NỌC LẬU GIANG, nhẹ 2, 3 hộp; nặng 6, 7 hộp là khỏi hẳn. 1\$50 một hộp. — Bệnh Lậu m'ỉ phát, mủ máu cường dương đau, tiểu tiện ít một, dùng thuốc lậu số 58, nhẹ 3, 4 hộp, nặng 6, 7 hộp là khỏi rất hẳn, 0\$50 một hộp. Bệnh Giang, nổi hạch, phát sốt, quai đầu lở loét, dùng thuốc số 66, 0\$70 1 hộp, là hết nọc ngay, nhẹ 4, 5 hộp, nặng 8, 9 hộp.

BÁN TẠI NHÀ THUỐC

BINH-HUNG 67 phố cửa Nam Hanoi

Các đại-lý: Mai-Linh Haiphong, Đàng-dinh-Chiến Việt-Trì, 1 húc-Hung-Long Camphamine, Tiền Ich Thái-Binh, Kim-Lan Ung-Bí, Trần-bá-Quán Battambang, Nguyễn-Hữu-Dzu Tuyên-Quang, Hồng-Điền Sóc-Trang ville, Trần-nguyên-Cát 81 Charner Saigon, Việt-Kiến 59 de la porte Pnompenh.

VUI CƯỜI

Của N.T Hải, Hanoi

1. Giấy bạc giả

Ở một làng kia có bắt giấy bạc giả. Giấy bạc giả bắt được đều đem đến để ở nhà chánh-tổng.

Tòa sứ gửi giấy về bảo chánh tổng phải thân hành mang những giấy bạc đó lên nộp.

Hôm sau tòa sứ nhận được thư của chánh tổng trả lời:

— Tôi đã gửi mang-đa cái số tiền ấy lên tỉnh hôm qua rồi.

2. Vì rét quá

Một anh ở bên Tây về kể chuyện với bà con: «Tôi ở bên ấy rét quá. Một hôm tôi đi chơi khuya cầm cái đèn đi. Lúc trở về thì tôi thấy cái ngọn đèn cứ đứng thẳng—lắc thế nào nó cũng đứng dờ. Thì ra rét quá, ngọn đèn bị đông lại. Sau tôi phải hơ lên lửa đến 15 phút nó mới lại như cũ.

Của Đ. Q. Chỉnh, Hanoi

1. Lâu

THẦY BÓI.— Đường về hàng Trống lối nào? Ông chỉ dùm tôi.

NGƯỜI ĐI ĐƯỜNG.—Sao ông không bó lấy mà đi.

THẦY BÓI.— Tôi đã reo quẻ rồi, nhưng thành dạy rằng cứ hỏi người đi đường sẽ biết.

2. Mặt cửa mướp đắng

Một người nhà giàu, tình bản sĩnh, thấy người ăn xin thì ghét, mắng mỏ, cho nên bọn nghèo đói oán giận lắm.

Một hôm mắng tệ một người nghèo đói, người ấy khùng lên cãi lại, ông giận lắm, đổ mặt tía tai mắng rằng:

— Mày như con chó chỉ cần cần!

Người kia ung dung đáp:

— Chó thấy người đến thì cắn, là cái tính tự nhiên quen như thế.

Của T. Tấn, Hanoi

Không được động chạm

Hai vợ chồng ông giáo ra Đồ-sơn nghĩ mát. Trước khi đi, ông giáo dặn thằng nhỏ ở nhà không được động chạm cái gì ở trên gác.

Sau hai tháng, ông giáo bà giáo về. Thấy trên gác đèn điện bật, ông giáo hỏi thằng nhỏ. Thằng nhỏ nói:

— Ngọn đèn ấy là độ đi nghĩ mát, ông quên không tắt.

Của Cảnh,

Nước cà-phê

— Café là cà-phê! Le café là nước cà-phê.

— Thế thì: mère là mẹ, la mère là «nước mẹ» có phải không ạ?

Của Y. Hưng

Tâm lý trẻ con

Bà Ba tay cầm cái bánh ngọt gọi Bé đến và bảo:

— Bé yêu bà Ba hơn hay yêu cái bánh này hơn?

Bé nghĩ ngợi, rồi nói:

— Bé yêu bà Ba hơn.

Bà Ba cúi hôn Bé rồi hỏi luôn:

— Tại sao Bé yêu bà Ba hơn?

— Vì bà Ba sắp cho Bé cái bánh ngọt.

THẺ LÊ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 dòng

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hài: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

Nụ cười nước ngoài



— Bé tìm gì đấy?
— Con tìm cái bút chì.



— Bé đánh mất ở chỗ này à?
— Không, con đánh rơi nó ở góc buồng đằng kia.



— Hờ! Thế sao bé lại tìm ở đây?
— Bỏ vì ở đây sáng hơn đằng kia.

(DIMANCHE ILLUSTRÉ)



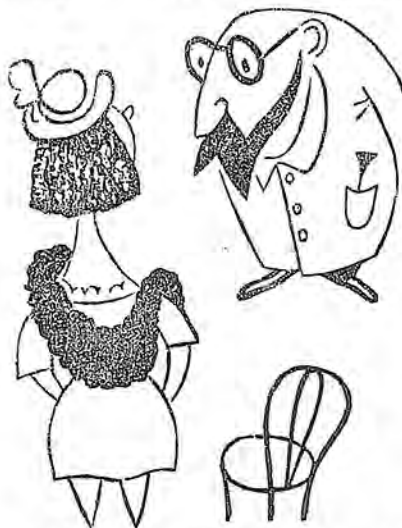
— Đừng khoe nữa, này, nhìn con chim nó bay ra.
— Me cho con cái súng để con bắn con chim ấy.



— Hôm qua, khi ngồi nghỉ ở công viên tôi có bỏ quên chai rượu. Có ai đem nộp trả không?

— Không, nhưng người ta vừa dẫn đến đây người đã tìm thấy chai rượu của ông.

(PETIT JOURNAL ILLUSTRÉ)



— Mồ bụng như thế, liệu sau người ta có trông thấy sẹo không nhỉ?

BÁC SĨ — Cái đó là tùy ở cơ.

(PRAGER TAGBLATT)

TÔMÔ

HỘI QUỐC LIÊN THU TIỀN

MỘT người thủ quỹ làm việc rất chăm chỉ và đầy đủ bổn-phận. Ấy là ông Thủ-quỹ của hội Quốc-liên. Đầu tháng một năm ngoái, ông đã đạt giấy đi khắp các nước có chân trong hội để thúc tiền góp về năm 1936.

Kể công việc không phải là không đáng quan tâm, vì những tiền «thuế» các nước phải góp cho hội là những món cũng khá quan trọng. Đứng đầu có nước Anh-cát-lợi phải đóng hẳn 3 021.593 fr tiền vàng. Kế đến nước Pháp: 2.273.389fr05 (đấy người ta đã không quên những phần trăm của một quan), đứng ngang hàng với Nga Xô-viết. Rồi theo thứ tự đến Ý-đại-lợi: 1.726.624fr.58; Ấn-độ 1.532.739fr.20; Trung-hoa 1.208.637fr.20; Gia-nã-đại, Tây-ban-nha, vãn vãn... thì số phải góp kèm dần đi nhưng không dưới số một triệu!...

Song cũng đáng phân nân là sự kinh nghiệm đã cho người ta hay rằng nhiều nước rất hay chây nợ!...

PHỐ TRẺ CON CHƠI

Y KIẾN lập những phố cho trẻ con chơi mà mới đây đã được ông tổng trưởng Bộ Vận tải công nhận thì trước đây mười năm đã phát nguyên ở tỉnh Salford (phía bắc nước Anh). Sự kinh nghiệm ấy, ở miền bắc đã được tốt tươi, thì nay về đến Londres cũng được may mắn. Bộ Vận tải đồng lòng với thành phố định sẽ chừa ra ít nhiều phố cho trẻ con chơi được yên ổn.

Việc dự định ấy có nhiều người phản đối, cho là phố xá không phải chỗ để nó đùa. Song ai nấy đã phải công nhận là phải, vì theo bản thống kê thì 30% chết về tai nạn ở phố xá là những trẻ dưới 15 tuổi. Xét ra, trong khi nó đùa, chúng không còn nghĩ gì đến nguy hiểm và cũng không có cách gì cấm đoán chúng chơi đùa ở ngoài phố, thì cái sáng kiến cấm xe pháo qua lại trong ít nhiều phố trong những giờ nhất định cho trẻ con chơi thật rất hay và đáng hoan nghênh lắm.

NHỮNG HỌ TRONG NGHỊ TRƯỞNG

Anh-cát-lợi có những họ trong nghị trường, nghĩa là những họ có những người có chân trong nghị viện. Kỳ đầu phiếu vừa rồi, hai bố con ông Mac Donald đã thất bại. Trái lại, ông Lloyd George, nguyên nghị trưởng, ông thầy thuốc Giorjen Lloyd George, con giai ông, cô Megan, con gái ông và em rể ông đã được dân chúng hoan nghênh.

Bốn người ấy họp thành đảng phái, gọi là phái Lloyd George!

Như g cuộc «chiến thắng» đã về phần Astor phu nhân mới ở Westminster về với con giai bà, ông thầy thuốc Astor, em rể bà, con rể bà và cháu bà.

Song, không ham danh lợi như ông nguyên nghị trưởng, A-tor phu nhân chẳng lập thành bè đảng gì hết!

PHO TƯỢNG BỊ CẠO RÀU

NGƯỜI ta biết rằng thành phố Anh-cát-lợi Hastings vẫn giữ kỷ-niệm ông Guillaume le Conquerant là người đã chinh phục dân Anglo-Laxous hồi năm 1066.

Muôn cai thuốc phiện, muôn chữa bệnh tình

PHẢI TÌM CHO ĐƯỢC THUỐC

HÔNG-KHÊ

mới có thể khỏi dứt được. Nhiều người đã biết như thế, chúng tôi cũng cam-đoan chắc với các ngài như vậy

Thuốc lậu và thuốc giang-mai 0\$60 một hộp uống khỏi dứt nọc hẳn, không công-phạt, lợi sinh-dục. Thuốc cai thuốc phiện thứ viên 0\$50 một hộp, thứ nước 1\$00 một chai, uống một liều thôi hút ngay, khỏe mạnh không sinh bệnh gì cả, đi làm việc như thường.

XIN CAM-ĐOAN NẾU SAI LỜI TRẢ LẠI TIỀN

HÔNG-KHÊ 88, ROUTE DE HUÉ, HANOI - TÉL. 755

Đã lâu nay, vẫn có tượng ông Guillaume ở một công viên lớn trong thành phố, dân chúng vẫn được ngắm bộ râu rất tốt của ông xã. xuống tận ngực. Nhưng mới đây, hội Sử học nước Anh, sau khi khảo cứu rất cẩn thận, đã xét ra rằng ông Guillaume le Conquérant không có râu.

Người Anh, vốn trọng sự thực của lịch sử, không muốn cho pho tượng giữ bộ râu lâu hơn nữa.

Vi thế, phải dùng đến đục và vờ sàm, một bọn thợ đã « cạo » râu ông Guillaume le Conquérant. Nhà chính phủ Guillaume từ đây thật « nhân nhự », không có râu nữa, đúng như khi ông còn sống.

MỘT ĐƯỜNG XE LỬA CỦA TRẺ CON

AY là con đường xe lửa, có một không hai, ở khu vườn lớn để giồng giọt và làm chỗ nghỉ ngơi, giải trí của thành phố Tiflis, đường sắt hẹp 75 phân, dài 400 thước.

Toa máy và ba toa chở khách là công trình tác tạo của năm cậu học trò ở Tiflis trong những khi rảnh học, và cũng chính năm cậu đóng quần ốc con đường ấy.

Trong ba tháng đường xe lửa đã chở 65.000 hành khách. Lấy làm sung sướng về cái kết quả quá mãn ấy, các cậu định nối dài thêm đường sắt chừng nghìn thước nữa và lắp thêm một ga, thêm vào hai ga đã có trước.

Các xưởng đóng tàu của chánh phủ vẫn cấp cho các cậu những vật liệu cần dùng. Mới đây một ủy-viên của nhà trường đã đi Moscou để trình công việc của đường xe lửa và đã được ông Kaganovitch, ủy-viên bộ Vận-tải, tiếp.

N. H. N.

CẦU Ô

Xin việc làm

N. 94. — 22 tuổi, đồ bằng thành-chung, muốn tìm một chỗ dạy tư hay làm secrétaire cũng được.

Hỏi M. Lưu, 23 Trưng yên, Hanoi.

N. 95. — 15 tuổi, con nhà tử tế, vì mồ côi cha mẹ nay ở với bà, muốn làm con nuôi một nhà nào có thể cho ăn đi học được.

Hỏi Me Nguyễn-thị-Sinh, rue Đàng-lang, Poste Bình gia, Lạng sơn.

N. 96. — Đã học qua bốn năm trường Bảo hộ, rất chăm-chỉ, muốn dạy trẻ ở các tư gia (nhưng phải có đủ thì giờ để học thêm). Hỏi M. M. N, Thuế chez M. Bùi-Cánh, 31 Rue l. Phất-Lộc, Hanoi.

N. 97. — 18 tuổi, có bằng thành chung, muốn tìm chỗ dạy học tối (dạy chuyên về toán pháp cho học trò năm thứ nhất và thứ hai).

Hỏi M. Ng-văn-Minh 38 Ng-Trái, Hanoi.

N. 68. — Có bằng thành chung, đã học qua một năm ban tú-tài, muốn tìm chỗ dạy học, chuyên về Pháp văn.

Hỏi M. Đản 38, Nguyễn Trái, Hanoi.

N. 99 Tuổi tuổi, biết vẽ (kiểu nhà trang sức...) có chứng chỉ, muốn tìm việc làm, ở đây hay đi xa cũng được. Hỏi tòa báo.

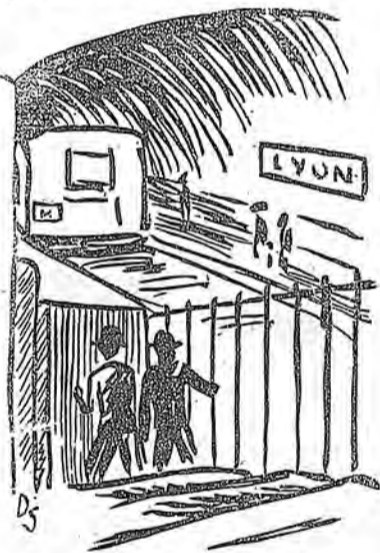


— Tao chỉ muốn cho thầy tao mở nhà in.
— Sao ?
— Tại tao ngày nào cũng phải chép phạt it ra là hai trang giấy.

ĐI TÂY của LANG DU

(Tiếp theo)

MẤY hôm sau, tôi lại nhận được một bức thư bảo-lãnh ở bên nước nhà gửi sang. Tôi đã lo, chỉ sợ cô tình nhân tôi lại nhớ tôi lần nữa. Nhưng may cho tôi, bức thư này là của thầy để tôi, không có chữ nào nhòe cả, nhưng có một tấm ngân phiếu nghìn rưởi quan (quan này không phải là quan, vì của qui ấy, bên này không có; đó là đồng phạt-lãng, nhưng không phải phạt).



Tôi vội vã chạy lại nhà anh Thái để khoe. Anh Thái cũng nhận được một bức thư của vợ anh gửi cho trước khi chết. Bức thư thay người đó làm anh Thái tôi khóc sưng cả mắt; những chữ trong thư đó đều nhòe cả, vì nước mắt giỏ xuống.

Nhưng cũng may cho anh Thái, trong thư có một tấm ngân phiếu nghìn quan. Anh ngắm nghĩa tấm ngân phiếu rồi nửa cười nửa khóc bảo tôi:

— Tôi không muốn lĩnh tiền, muốn giữ lại làm kỷ niệm.

Tôi khuyên:

— Anh giữ lại bức thư cũng đủ.

Ngày hôm sau chúng tôi lên Paris, bỏ anh Quang lại một mình với nỗi buồn lẻ loi của anh. Lúc tiễn ra ga, anh Quang nói mát chúng tôi:

— Nghĩ hè, có là nhà quê mới lên ở Paris, vì ở trên đó nóng như ở Saigon. Nhưng các anh thì nên đi lắm để xem xét « thành phố ánh sáng » (ville de lumière) cho « sáng mắt » ra.

Anh Quang ý muốn riều chúng tôi là nhà quê.

Lúc xe huýt còi chạy, anh Quang đương cầm mũ soa vẫy, bỗng cúi đầu xuống, lấy mũ soa dụi mắt. Anh Thái cười sòa nói:

— Chắc anh Quang bị bụi than vào mắt.

Thế là xe lửa đã báo thù cho chúng tôi.

Hễ cứ lên xe lửa ở bên này, tôi lại nhớ đến xe lửa bên nước nhà. Tôi nhớ có đọc một câu ở một cuốn sách: « Xe lửa ở bên Đông-dương lúc nào hừng tri mới chạy, và có chạy chỉ chạy chậm như rùa... ông Tiêu ». (hai chữ sau cùng tôi thêm vào). Hạng nhất xe lửa bên Đông-dương bằng hạng bét xe lửa bên này và ở bên Nhật, còn hạng bét xe lửa bên Đông-dương thì chưa hiểu bằng hạng gì.

Ngồi thấy êm hai bên mông, tôi nảy ra nhiều tư tưởng triết lý về sự tiến bộ. Ở bên này nếu có một người mở ô tô hàng để ghế không có đệm, hành khách họ sẽ cựa ầm lên, không chịu ngồi. Hôm sau chủ xe phải đặt đệm.

Ở bên mình lần đầu tiên ngồi ghế không đệm thấy đau hai bên mông, toan cựa nhưng tự nhủ: đau một tí cũng chẳng chết ai, thế nào xong thôi. Lần sau không thấy đau, đến lần thứ ba không những không thấy đau mà lại thấy êm nữa. Hai cái mông của mình thế là đã tiến bộ.

Cours particuliers

préparant aux divers examens et concours des cycles primaire supérieur et secondaire par des professeurs bacheliers et licenciés.

C. par Correspondance:

de Français, d'Annamite et de Mathématiques — Pour tous renseignements s'adresser à M. VU DINH LIEN DIRECTOR DES C. PAR CORRESPONDANCE DE L'A.S. 99, ROUTE DE HUÉ HANOI

về mặt chịu đau. Còn mình thì không tiến bộ gì cả.

Lúc ở trên xe lửa, chúng tôi có hỏi một người hành khách về những cái đáng xem của thành Paris. Người đó nói:

— Có ba thứ: Tháp Eiffel, nụ cười của ông Doumergue (ông thống lĩnh) và bộ đồ của cô đào Mistinguett.

8 giờ chiều chúng tôi đến Paris. Vừa ra khỏi ga, chúng tôi chui ngay xuống đất, độn thổ, để ném mũ xe điện chạy dưới hầm trước khi xem bộ đồ của cô Mistinguett.

Xuống hết 30 bậc thang, tôi thấy xe điện vừa tới. Tôi mừng quá chạy vội vào ga, nhưng một cánh cửa sắt như bị gió thổi, từ từ đóng lại trước mặt tôi. Tôi giờ hai tay hết sức bình sinh đẩy, nhưng vô công hiệu. Ngừng lên thì thấy có cái biển đề:

— Các ngài đừng cố đẩy cánh cửa này, vô ích, vì cánh áo đóng bằng điện.

Chúng tôi đành nhẫn nhục đứng lại nhìn cái biển nó rửa mát mình. Cái cánh cửa nó cũng như bảo chúng tôi rằng: Xe đến, các ngài vội chạy vào sân ga nhảy lên có ngay gãy cẳng. Vì muốn giữ cho các ngài có đủ cả hai cẳng nên tôi phải làm phiền lòng các ngài một tí.

Cánh cửa sắt hồng lại từ từ mở ra. — Bây giờ xe đã chạy rồi, xin mời các ngài vào.

(Còn nữa)

Lang Du



— Anh có thể cho tôi biết số nhà hiệu thợ may mà anh vừa may không?
— Được, nhưng anh không được nói số nhà của tôi cho người ta.



SỮA NESTLÉ

== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN





— Người Annam coi thường pháp luật thật, đi đổ rác vào ngay chỗ cấm.
— Đó là họ định đổ cho ngập hết cái biển cấm đi để tha hồ đổ.

IDI XEM THI TRI HUYEN

(Tiếp theo trang 3)

QUAN QUỖ

Thị sinh Nguyễn hữu Túy tưởng công kích « các báo giới » Bắc-kỳ để được vừa lòng khảo quan. Ngờ đâu lại bị Phạm Quỳnh tiên sinh, nguyên chủ báo Nam Phong kể cho mấy câu đích đáng « Anh pha trò nhiều câu vô ích ».

Rõ oan cho ông Túy quá, ông ta có định âm động hài kịch đầu, ông ta chỉ muốn đầu tri huyện.

QUAN NHẬT HẠT ĐẬU NHỌN

Quở xong, quan lại nhật luôn cho thị sinh Nguyễn hữu Túy mấy hạt đậu dạn sau này:

1) « Phụ mẫu chí dân »

« Phụ mẫu chí dân » chẳng có nghĩa lý gì, vì là chữ nho bá láp của dân bà.

2) « Các báo giới »

Thị sinh Túy nói nhiều người chưa sõi tiếng mẹ đẻ đã dăm lần lưng vào « các báo giới ». Rồi đúng tiếng cho họ. Giả họ lần lưng vào thi tri huyện với ông Túy thì có phải cũng đậu không ?

Câu văn tuyệt tuyệt của ông Túy lại khiến tôi nhớ đến chữ « bản báo » của một vài độc giả viết thư về tòa báo.

3) Tạp hóa

Ông Túy nói : « Có vài tờ báo chủ tâm phá hoại phong hóa và tạp hóa... » (chữ tạp hóa dùng năm lần). Giả ông Túy đứng thi tri huyện, về mỗi ngôi hàng tạp hóa có hơn không.

4) Xuất hành

Ông Túy nói : Sự kiểm duyệt làm cản trở cho sự « xuất hành của các báo giới ».

Xuất hành! phương tây hay phương đông?

TIỀN LỄ, HẬU LỄ

Thị sinh Túy vài dài khảo quan một lần nữa, mà nói nốt một câu sau cùng : « Băm

các cụ lớn, lần này là lần đầu chúng con được cái hân hạnh biện luận ở trước mặt các cụ lớn, nếu có điều gì xin xuất, xin các cụ lớn bỏ quá đi cho ».

Thỉnh giả phá lên cười, và vui vẻ đứng dậy ra về.

Nhất dao Cạo ngâm ngùi liếc dao mà than rằng : « Than ôi ! Ông Nguyễn hữu Túy thực là một quốc hồn quốc túy của nước ta vậy ».

Nhất dao Cạo

ÔNG TÚY VÀ « CÁC BÁO GIỚI »

Kỳ thi tri huyện có hai phần. Phần thứ nhất, thi viết, dùng để cho các ông huyện tương lai khoe phép tri dân.

Phần thứ hai, thi nói dùng để cho họ khoe tài ăn nói.

Chỉ có phần thi sau là công chúng được vào xem.

Chúng tôi cũng hăm hở đến trường cao đẳng xem. Hăm hở như thấy một trò lạ mắt. Và lạ cả tai nữa.

Vậy chúng tôi đã đến. Chúng tôi đã xem. Chúng tôi đã nghe. Chúng tôi ngập. Chúng tôi chán. Rồi... chúng tôi rủa nhau về.

Bài tường thuật của chúng tôi sẽ cụ thể ngắn có bấy nhiêu câu, nếu không có một ông huyện tương lai khiến chúng tôi chú ý.

Một mình ông này đủ chịu được lỗi của bốn ông trúng tuyển khác.

Bốn ông khác là :

Ông thị sinh thứ nhất, ông Trần Như Thuần, với cách biện luận ập a ập ứng.

Ông thị sinh thứ hai, ông Ng. Duy Liễn

diễn thuyết như người đọc văn.

Ông thị sinh thứ ba, ông Salavin Lê Tài Trương, đọc văn như người nói truyện một mình, và khúm núm như một ông huyện thực thụ.

Ông thứ tư, ông Nguyễn Trọng Thuận, ít mồm ít miệng, lời nói và lý sự cũng đơn giản như tri thức của ông.

Cả bốn ông trên, tuy thế, cũng chưa đủ gọi tinh tởm của chúng tôi. Duy có ông thứ năm : ông Nguyễn hữu Túy.

Ông thứ năm thực là một ngôi sao, một bức « anh hùng ».

Ông Túy là một người đầy đà, lùn thấp; đôi mắt nhỏ vì khờ mắt dày và lớn, tuy không thông minh lắm, nhưng được cái chan chứa vẻ kính cần, vẻ sợ hãi, của một thuộc ty đứng trước mặt « quan trên ».

Cái bộ y phục rất tri huyện (áo đoạn, khăn xếp, giày loáng) ở trong đó có lắm thân phi nộn của ông, khi hiện vào trong phòng thi người la tưởng thấy sự khúm núm hiền hiệp.

Ông bước lên hai, ba bước, đứng lại vài cái ông giậm khảo một cái, tiến lên bước nữa, vài cái nữa, rồi cất thứ giọng bênh bệch, khê khê, ôn-ôn một câu lễ phép :

« Băm các cụ lớn, chúng con xin phép các cụ lớn bàn về vấn đề chế độ trong các báo giới như sau này. »

Rồi ông trình trọng đọc một bài khảo cứu về « báo giới, tạp chí » ở bên tây và ở nước Nam. Một bài khảo cứu rất công phu, trong đó có nhiều đoạn, nhiều câu, nhiều chữ ông dùng một cách láo bạo vô cùng, vì chúng nó không có nghĩa gì hết.

Khi nói đến « các báo giới » ở Đông-dương, ông bỗng sinh ra hùng hồn, khen chế độ khoan hồng đại độ của ông Toàn-quyền Robin, khen sự biết điều của những « báo giới » biết điều, và công kích một vài tờ báo hải hước.

Có một điều đáng phân nân cho ông là

bài đại luận hùng hồn kia lung củng những hạt đậu dạn. Ở bài trên Nhất dao cạo đã chọn ra một vài hạt nhỏ nhất để lộ cho ông biết rằng trước khi học làm tri huyện, và trước khi chế các nhà viết báo dốt vì không có cái bằng tú tài lớn lao như ông, ông hãy nên học nói tiếng an nam đi đã.

Lê Ta

Cải chính

Ông Phạm lê Bằng có viết cho chúng tôi bức thư sau này :

Thưa ngài,

Trong số trước, ngài có đăng tin tôi ứng cử kỳ thi tri huyện. Xin nói để ngài biết rằng, ngài nhầm to. Tôi không hề ứng cử thi tri huyện bao giờ.

Nay kính thư.

Chúng tôi cũng xin vui lòng cải chính, tuy rằng trong số trước chúng tôi cũng không hề đăng tin ông Bằng ra thi tri huyện bao giờ.

Muốn tránh sự nhầm

Tôi thường nhận được thư của nhiều người ở xa gửi về làm ông Nguyễn tương Lân, họa sĩ, với tôi. Vì trùng tên, nên sinh ra nhiều sự nhầm lẫn bất tiện.

Vậy xin các bạn nhớ phân biệt Nguyễn tương Lân (họa sĩ) và Nguyễn tương Lân (làm báo). Ông Nguyễn tương Lân, họa sĩ, không dính dáng gì đến báo Phong Hóa cả.

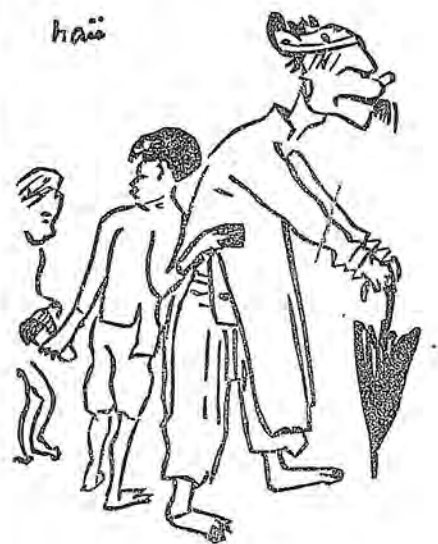
Nguyễn tương Lân, viết báo

Kỳ sau

THI TUYỂN NGƯỜI VÀO BÁO GIỚI



KỂ CẤP — Con chót nhớ tung sáo pháo vào người ông. Vậy con xin phải dèn L. T. — ừ, nếu thế thì phải...



... lấy kỳ hết cho ông.

KHUẾ PUBLIS STUDIO

CAO BỔ-PHỔI LẠC-LONG

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG, HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHỔI VÀ BỔ-PHỔI CÓ BẢN CÁ Ở PHÁP. VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chữa ngay đừng rui rắng vì trúng độc phổi chóng như tâm an giầu.

LAC-LONG

Cùng các bà trong khi ho sần, hay sau khi đã ở

Các bà vẫn thường nói câu : Đản ông vượt biển có chng b...
Đã biết sự thai nghén là cần, là trọng mà sao (bà

Nên lại ngay bay viết thơ về lấy một quyền : BỘ
Chúng tôi sẽ xin tặng hầu các bà không lấy tiền. Quyền n^o y
nghiên cứu trên 20 năm, biên tập đủ mọi phương pháp điều hộ
sinh đẻ và khi đã sinh đẻ rồi, rất công phu, rất hữu ích các
thuốc rất hiệu nghiệm về khoa phụ nhân thai sản, chỉ bảo mọi
tục lệ xưa rất phù hợp cho các bà dùng khi hữu sự. — thi
chăng lại hoặc viết thơ về xin một cuốn đó.

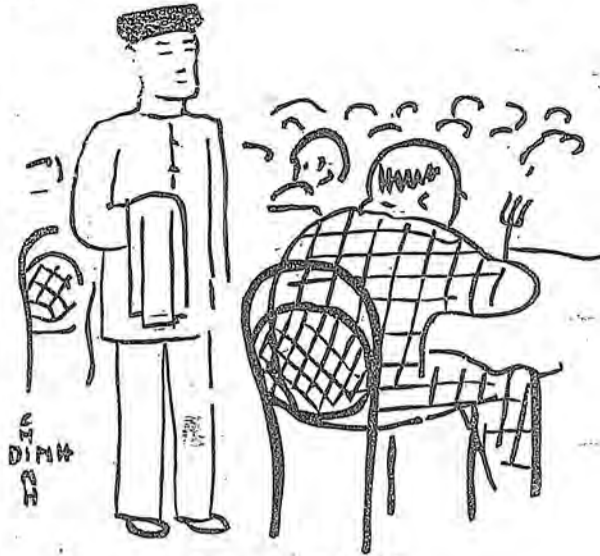
VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC HỒ

Chi-cuộc HAIPHONG
103, Boulevard Bonnal
Téléphone 248

Tổng đại-lý NDINH
Thọ-thế-Bng
269, Rue Pa.Ber



Tuy ngoài là kỹ...



... nhưng trong là bồi

THUỐC LẬU VÀ THI CA

CÁC ông lang thuốc lậu và thuốc không lậu độ này thấy nảy ra hai tính mới :

1-) *Tính thích làm sang.* — Ở nhà một vài ông lang, ta thấy bây giờ giữa buồng khách bức chân dung một ông già mặc áo đại trào, đội mũ cánh chuồn, tay cầm ống thuốc như một ông quan đại thần ta thường thấy trên các rạp hát. Có hỏi mới biết đó là chân dung một người rất thân của ông lang, lúc sinh thời không làm gì cả, nhưng được cái đại danh có người con làm ông lang thuốc lậu.

2-) *Tính thích chữ nghĩa.* — Có ông ra mở báo, có ông mở văn đoàn.

Thạch Lam đã bàn đến những ông ra mở báo. Ở đây chúng tôi chỉ nói về một ông mở văn đoàn.

Vui nhất có cuộc thi họa thơ của nhà thuốc Thượng-đức kiêm Bảo-ngọc văn đoàn.

Nhà thuốc đó có đặt 50 giải thưởng. Thi dụ :

Giải tư được những sách của Bảo-ngọc văn đoàn giá 2\$ và 2\$ thuốc Thượng-đức (ý chừng hội đồng cho giải nghĩ rằng : những người dự thi được thưởng sách của Bảo-ngọc văn đoàn đem về xem, ngộ nhờ có làm sao thì đã có thuốc Thượng-đức. Bao nhiêu sách thì bấy nhiêu thuốc. Xem hết hai đồng bạc sách rồi uống hai đồng bạc thuốc thì vừa vặn...)

Còn từ giải thứ 6 trở đi được một đồng bạc thuốc và một quyển Thần hoa liễu.

Nhà thuốc Thượng-đức lại thêm nhiều giải thưởng an ủi : một tấm « các » đến chữa bệnh không mất tiền.

Ban chấm thi gồm đủ các nhà thi sĩ cỡ kim (ng. v.) (1)

(1) nguyên văn.

Thuốc Thượng-đức thần tinh đến nỗi chữa cho các thi sĩ cỡ sống lại được đề về chấm thi.

Nhưng các thi sĩ cỡ ấy về đọc những bài thơ sách họa của Thượng-đức không khéo lại đến chết lần nữa mất.

Thơ sách họa đặc sắc có hai bài :

1-) *Tặng thuốc giang mai số 21.*

Bệnh quí ai ơi có thuốc liền

Giang mai dù đến lúc kinh niên

Chỉ vài ve thuốc số hai mốt

Trăm hiểm nghìn nguy cũng khỏi liền.

Đấy các bạn xem thơ tặng thuốc giang mai viết đến như thế thật là tuyệt bút, thật là chan chứa thi vị.

2-) *Tặng liễu hoa số 19.*

Chẳng hề lên là thuốc liễu hoa

Những người mắc lậu đã dùng qua

Vì dù bệnh nặng bao nhiêu cũng ..

Mặc sức vui chơi chẳng sợ mà ...

câu thơ sau cùng này có thể lấy làm iêu chuần cho Bảo-ngọc văn đoàn.

Ở trong những bài khác có lắm câu khí văn mạnh mẽ vô cùng. Thi dụ :

Bệnh tình há chỉ ngấm ngấm trong

Chỗ hiểm nhiều khi cũng lở tung,

Đó, khi văn mạnh mẽ đến như vậy đó.

Lại có câu tả cảnh đến thần tình :

Thiên trụ tức là bệnh hạ nang

Xung to tựa đầu khô mà mang.

Có một câu nói về nguyên nhân bệnh tình, ý tứ thâm trầm, càng nghĩ càng biết là hay :

Hoặc vì lao lực, hay trời nóng,

Có thể sinh ra chứng bệnh tình.

Vậy muốn tránh bệnh tình, nên tránh nóng và lao lực.

Ai cũng biết trong Kiều có câu :

Bánh xe khắp khênh vó câu gập ghềnh.

Câu đó hay, vì khi đọc lên, câu văn cũng khắp khênh gập ghềnh như bánh xe, như vó ngựa trên đường.

Trong bài thơ tặng « phòng tích số 40 » cũng có một câu có cái điệu hay như thế :

Đầy hơi, hay ợ, người ỳ ạch.

Thơ sách họa của Thượng-đức họa chẳng chỉ có các văn-sĩ (có đánh số thứ tự của hiệu thuốc lậu Hồng-khê là họa được thôi.

Nhật, Nhi Linh

Cải chính

Kỳ trước nói đến hiệu thuốc lậu Hồng-khê, chúng tôi có viết : *đục nước béo cò.*

Xong xét ra viết thế sai, vậy xin cải chính ra :

Nước đục béo cò.

Có lẽ đúng hơn.

Sera à votre service à la foire de Hué
Thuần thành Long
15 RUE DU RIZ — HANOI
Chemisier Spécialiste

MUỐN HIỂU MỸ THUẬT
cần phải biết về đôi chút mà ai cũng có thể vẽ được
Nên hỏi lớp dạy vẽ trưa và tối
thứ ba thứ năm thứ bảy
12h.30 đến 13h.30 và 19h.30 đến 20h.30
học phí 3 \$ 00 một tháng
do hai họa sĩ
TRẦN BÌNH LỘC và NGUYỄN ĐỖ CUNG
chỉ dẫn biên tên tại :
44 Phố hàng Da Hanoi

THƠ BẠCH NGA

Chủ nhật vừa rồi, ông Trương-Từ diễn thuyết ở hội Khai Trí về thơ « Bạch Nga ».

« Bạch Nga » theo lời ông nói, là một phái thơ của ông ta và ông Nguyễn Vỹ chủ trương. Mà những bài thơ « Bạch Nga » đầu là mấy bài trong « Tập thơ đầu » của Nguyễn Vỹ

Muốn cho người ta hiểu thơ Bạch Nga là cái gì, ông Trương Từ trước hết giảng cho người ta hiểu « thơ » là thế nào. Ông bảo thơ là tình cảm, là cảm xúc, là sức động (không phải cảm hàn — mà sao lại không phải ?) là ngon cỏ, là lá cây, là mảnh trăng, là giòng nước... còn gì nữa.

Ấy đó, bây giờ các ngài hẳn hiểu thơ là gì rồi.

Bây giờ các ngài có muốn tìm thấy « thơ », thì lại xin hỏi ông ta, vì ông ta nói : « Ở đâu cũng có thơ, ở trên mây, ở dưới bể, ở giọt sương và... ở trong lòng người thiếu nữ... (diễn giả nói đến đây, trên dãy ghế đầu mấy cô thiếu nữ ngồi, thấy động dậy).

Nhưng có một điều chắc-chắn là không có ở trong bụng ông Trương Từ.

Khỏi ông ta mới nói đến thơ Bạch Nga, Bạch Nga là một con vật không biết hút, chỉ có cái hình thể nó đẹp.

Đem Bạch Nga đặt tên cho phái thơ, chắc ông Trương Từ cũng đã nghĩ kỹ lắm vậy. Cái đặc sắc của thơ Bạch Nga, ông nói là điệu thơ Bạch Nga « đi từ hai chữ đến mười hai chữ ».

Giá ông cao hứng một chút nữa, mà đi đến mười tám chữ, chúng tôi cũng chẳng phân nan gì. (Câu thơ có dài quá, thì chúng tôi gấp đôi nó lại, cũng không sao).

Khỏi ông lên giọng bình mấy bài thơ của người bạn ông là Nguyễn-Vỹ Ông Trương-Từ quả là một người có giọng tốt. Giọng ông bình văn quả là lên bổng, xuống trầm, xa xăm huyền bí, mờ mịt, mơ mang... Người ta có cái cảm giác guê sợ như lúc nghe nhà cung văn giả lên giọng phụ đồng mà hay đồng chồi.

Xong đầu đấy, ông Trương-Từ như có ý phân vua : đấy, các ngài (trình gia) đã thấy cái hay của thơ Bạch Nga của chúng tôi chưa ? Tất các ngài đã thấy cái hay rồi, cũng như tôi đã thấy, cũng như ông Nguyễn Vỹ đã thấy, — tuy rằng ông ta là tác giả mấy tập thơ đó.

« Bây giờ » lời ông Trương Từ, « không nói thì các ngài không hiểu » : thơ Bạch Nga là gì ? là « tất cả những cái mệnh mông bát nguyệt, tất cả những cái hàng trang bi-ai, tất cả những cái bồi bổ cho các điều khuyết điểm trong vau thơ của ta — tất cả... »

Ông m. nói « tất cả » cái gì cũng được. Nhưng phải tỏ ra như thế chứ ? Ấy mới thật là khéo vậy.

Mà mới thật là rầy rà.

Lúc diễn giả thôi nói, trình giả vỗ tay đền công ông Trương Từ, vì ông ta đã khéo nhọc.

Rồi mọi người ra về, hỏi nhau :

— Anh có hiểu thơ Bạch Nga là cái gì không ?

— Thế còn anh ?

Thảo nào mà tôi thấy một cô thiếu nữ, lúc đứng dậy ra về, cứ luôn tay đề lên bụng, ra dáng bán khoán nghĩ ngợi lẩn, như tự hỏi :

— Ta có thơ ở trong này à ?

mà không tự trả lời được.

Nhời bàn thêm. — Ông Trương Từ có tỏ ý không bằng lòng những người công kích thơ Bạch Nga của ông ta, Ông nói : đã không hiểu thì không nên mạt sát nó.

Ông quên rằng có khi người ta hiểu nó mà người ta công kích, trừ khi nào nó bí quá, không ai hiểu được nó là cái gì, thì không kể.

Nhưng lúc đó, người ta lại chẳng cần nói đến nó làm gì.

Thạch-Lam

hi hai nghìn, lúc sinh là ở nhị khai hoa !!!

có ông bạn, các bà vượt cạn chỉ một mình !!! sao các bà vẫn cứ thờ ơ, coi thường, coi rẻ !!!

yên : **BỘ MÁY SINH SẢN**

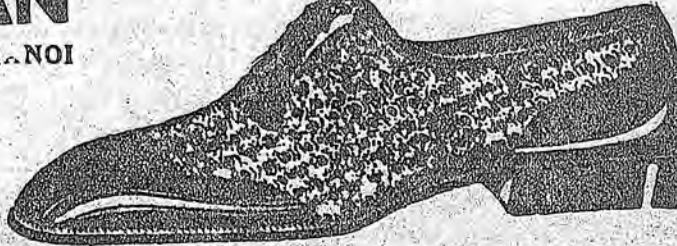
yên này y học sĩ **VÕ VĂN VÂN** tiên sinh đã dày công nhập đạo hộ tinh mệnh cho các bà trong lúc thụ thai khi ru lịch các bà nhiều lắm. — Tiên sinh lại kẻ nhiều đơn chỉ bảo mọi phương sách kiêng khem cũng là sửa đổi ít sự. — thì các bà còn ngần ngại, do dự làm chi nữa mà

ỐC HỒNG (Thudaumot)
đi-lý **NDINH** Chi-cuộc **HANOI**
thờ-Đing 86. Rue du Colón
tue- Pa Bert Téléphone 98

Giày kiềm mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi » đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

giá mỗi đôi từ : **3\$50** trở lên



có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

MAI HƯƠNG VÀ LE PHONG

IX. CÁI BÓNG THEO HÌNH

CAI tin nhà thiếu niên y khoa bác-sĩ bất thành - linh bị chết giữa lễ phát bằng làm cho dư luận khắp thành phố Hà-nội sồn sáo lên. Theo các báo hằng ngày ra buổi trưa hôm đó thì bác-sĩ Đoàn chết vì ngộ-cảm. Một vài tờ báo đoán rộng rằng bác-sĩ vì làm việc nhiều quá. Ngoài bản luận án tiến-sĩ, Trần-thế-Đoàn lại đang lưu tâm dự bị soạn những sách khảo sát về lịch-sử y học cổ ở nước Tàu.

Báo nào cũng đăng, hoặc sơ-lược, hoặc kỹ càng, một bài nói về đời riêng của Đoàn sau bài tường thuật cái chết đột nhiên ở trường cao-đẳng; báo nào cũng than tiếc một thiếu niên có tài, có chí, cái hy vọng rực rỡ của nền y học nước Nam.

Trong số đó cũng có tờ báo chịu dò xét, khi nói đến bác-sĩ, có đã động đến hai tiếng « ám sát » và đặt một cái nghi vấn trong vụ này. Song bài đó chỉ là một đoạn ngắn, lời lẽ hồ-đồ không dám quả quyết. Công chúng vì thế cũng chỉ theo các báo mà sùng-sốt và phàn nàn cho số-phận người chết, chứ không ai ngờ đến cái án mạng kỳ bí mà Lê-Phong ra công điều tra.

Nhưng đến ba giờ chiều thì tình thế khác hẳn.

Ba giờ chiều là lúc báo Thời Thế phát hành.

Những đầu đề in rất to: « Bác-sĩ Đoàn bị ám sát giữa cuộc phát bằng. — Tin chắc chắn của bản báo phóng viên », « Cuộc phỏng vấn vội vàng: những lời tuyên bố sau cùng của nhà thiếu niên bác sĩ », khiến cho ai đã cầm đến tờ báo cũng phải kinh ngạc. Đến khi họ đọc hết những bài tường-thuyết rất minh bạch và những lời đoán xét rất chắc chắn, mà chính tay Lê-Phong đã viết ra, thì ai cũng phải rùng mình, cho là một điều quái gở chưa hề xảy đến bao giờ. Người ta tin là sự thực, bần nhiên ngay, và biết rằng việc này chắc còn nhiều đoạn ly-kỳ nữa.

Báo Thời Thế lại được hoan nghênh thêm lên một bậc nữa. Những giấy đòi thêm báo ở các đại-ly trong thành phố, và sự hấp tấp của bọn trẻ bán báo, làm cho ban trị sự luôn luôn bận rộn. Trên tòa soạn, mọi người đều nói đến những tiếng: Đại thắng, kịch liệt, và dự-bị bàn với ban trị-sự cho in gấp đôi số báo hôm sau.

Trong lúc đó thì Lê Phong ngồi một mình ở phòng bên, lưng ngả lên chỗ dựa ghế bành, hai chân gác thượng lên bàn, mặt ngửa nhìn lên trần, đôi mắt lim dim nhìn khối thuốc lá bay lên từ từ, mắt có vẻ đăm đăm như người đang lắng hết linh-thần để suy nghĩ. Anh ôn lại các việc xảy ra từ phút thứ nhất của câu truyện án-mạng. Từ lúc gặp bác sĩ Đoàn cho đến lúc anh gặp mặt người thiếu-nữ tên là Mai-Hương lần cuối cùng. Bao nhiêu việc bí mật, rắc rối thêm mãi lên và kế tiếp nhau trong có hơn nửa ngày! Thực từ xưa đến giờ, anh chưa thấy lúc nào tinh-

thần anh làm việc dữ-dội đến thế. Mà kết quả? Kết quả nào có gì đâu? Anh chỉ như một người lạc vào một nơi mù mù không biết phương-hướng nào mà đưa bước.

Anh đã tự hỏi không biết đến lần thứ mấy mươi rằng: Người thiếu nữ kia là người thế nào? Đối với vụ án mạng này, cô ta có hẳn là một kẻ chủ mưu nguy hiểm không, hay chỉ là một tay chủ động?

Nhưng chủ mưu hay đồng phạm, cô ta cũng là một tay lợi hại và táo-tợn, ranh mãnh và ngoa nghệ; một người kỳ quái và làm cho anh tức giận vì những cử chỉ bí-mật, vừa làm cho anh thán phục vì cái duyên dằm thắm và cái vẻ óng ả lệ kiêu...



— « Lúc nào ta cũng gặp cô ta, chỉ gặp cô ta, ta làm gì cũng thế, đến đâu cũng thế, cô ta cũng đột ngột hiện ra như để dò xét hoặc ngăn trở việc của ta làm. Thực là một cái bóng theo hình, mà là một cái bóng không thiếu về điểm lệ! Nếu cứ thế này mãi nếu ta cứ phải mất thì giờ mãi về cái bóng lạ-lùng ấy thì ta còn tâm-tri nào mà theo đuổi bọn gian...? »

Phong tuy nghĩ vậy, nhưng trong tâm tưởng vẫn rõ rệt hình ảnh của người thiếu nữ. Nhất là vì trước đó không đầy nửa giờ, lúc anh một mình dò xét trong trường Cao-đẳng để tìm những « dấu vết » của hung thủ, anh lại thấy cả dấu vết của Mai-Hương.

Lúc đó vào khoảng ba rưỡi chiều. Phong cho xe hơi đỗ ở trước trường Đại-học. Cửa chính đóng. Anh phải đi lối cổng, do cửa sau lên vào giảng đường. Trong giảng đường vắng ngắt: ánh sáng yếu ớt trên trần và hai bên cửa kính cao mấp mớ soi xuống. Phong đến ngồi trên một hàng ghế để tưởng lại cuộc lễ phát bằng.

Đó cũng là một lối làm việc riêng của Lê Phong. Khi nào lý trí không đủ sức suy đoán một việc gì, thì anh gọi đến sức tưởng tượng, đến trực giác, và đến cái tài đặc biệt mà anh gọi là cái « giác quan thứ sáu » của mình.

Câu anh tự hỏi lúc đó là: « Trong một nơi có mấy trăm công chúng, dưới ánh đèn sáng như lúc đang có lễ phát bằng ở

đấy, hung thủ làm thế nào mà giết được Đoàn? » Rồi anh hết sức nghĩ

Cái không khí im lặng ở trong cái giảng đường im lặng tiện cho việc suy tưởng của Phong.

Không đầy 5 phút đồng hồ mà đã thấy nẩy ra một tia sáng.

Phong đứng dậy đi vào phía trong, đến bên cái ghế mà Trần thế Đoàn ngồi lúc sáng; quý xuống đất rồi chăm chú nhìn xuống chân ghế để tìm một vật. Tìm quanh ghế không thấy, anh lại bò ra những chỗ gần đó, đếm từng viên gạch, xem từng khe, từng kẽ, lật cạy mọi cái thảm trải dưới đất nghĩa là anh cần thận không bỏ qua mắt



một ly một tí gì. Sau cùng, Phong sẽ reo lên một tiếng vui mừng, vì anh đã thấy lấp loáng một vật, nhỏ và dài như cái tăm nằm len dưới mếp thảm.

Đó là thứ kim tiêm làm theo một kiểu đặc biệt. Mũi rất nhọn, lòng cũng thông, nhưng chân tiêm không có cái mấu đồng để cầm vào ống thủy tinh như mọi chiếc kim thường. Phong đứng lên, cẩn trọng cầm lấy giữa mình kim ở hai đầu ngón tay, ngắm nghía một lúc.

— Đây rồi, ta đoán đúng thực. Đây là khi cụ giết người! Ô, quả thực chúng nó khôn khéo... Tinh được cái mưu thần quái này phi người có học thức, người thông minh lắm lắm, còn không ai nghĩ được ra...

Phong mừng đến nỗi không nghĩ gì đến sự giữ-gìn, lấy đèn bấm trong túi ra soi đầu mũi tiêm đựng thuốc độc. Một thứ thuốc độc ta phải phân chất mới biết rõ, nhưng quyết là một thứ thuốc gồm ghê. Thực chẳng còn thứ gớm ghê nào, chẳng còn có thứ đạn súng nào giết người nhậy hơn mà yên lặng hơn được. Sáng ngày Đoàn chết, mà cả đến người bên cạnh cũng không ngờ... Cái kim bắn đến một cách bất thành linh thì ai dễ ý. Mà thứ thuốc độc ghê gớm chắc thắm vừa mau vừa êm... Nhưng sao Đoàn lại để rơi xuống?... Sáng ngày ta chú ý có thấy Đoàn rầy rụa gì đâu. Một sự tình cờ chẳng, hay mũi kim chỉ chắm vào thịt một chút rồi rơi ngay xuống.

Mắt Phong soi mới nhìn vòng mấy lượt

chung quanh chỗ chân anh đứng, bỗng thấy một mảnh giấy trắng cách đó ba, bốn thước. Phong rùng mình, nghĩ đến những mảnh giấy bí-mật có những lời đe dọa anh.

Phong vội vàng chạy nhặt lên cot thì cả hai mặt đều không có chữ. Nhưng để ý thì thấy trên mảnh giấy có những vết hằn xuống hình như có vết giấy dán bìa. Phong nhận thấy nóng ran người lên, anh vừa bước ra phía cửa ngoài, vừa lầm bầm nói:

— Mai Hương! Lại Mai Hương rồi! Mai Hương vừa ở trong này, chắc cũng tìm như ta? Ô! thế thì quái lạ thực. Nếu không phải là một hung thủ tìm cách làm biến tang vật, thì còn là ai... Trời ơi! Trời ơi! Sạc lại có những người căm gan đến thế?

Ngay lúc đó có tiếng động ở phía trong. Anh ngoắt quay lại thì thoáng thấy một là áo hồng lọt vào một cái khung cửa nách lối om. Phong như người hóa dại nhảy vào phía đó, đeo vào lối tay phải, chạy qua một đường hiên, rồi ra cửa chính trong trường đại học; nhưng chợt nhớ cửa ấy khóa, anh quay ra sân, rẽ ra cổng. Ngoài cổng, người thiếu nữ đang rào chân bước về một con đường khuất và nhảy lên chiếc xe hơi « Nerva sport. »

Phong cho được máy xe mình chạy, quanh được một vòng trở lại thì đã không thấy tăm hơi chiếc xe kia đâu...

Bảy giờ, ngồi nghĩ lại, những việc xảy ra rất nhanh chóng ấy lại hiện đến trong trí Phong rất rõ ràng. Phong chắc hẳn rằng người thiếu nữ lúc nào cũng để mắt đến anh trong khi tìm kiếm trong giảng đường, và thế nào cũng biết rằng anh đã lấy cái kim tiêm là thứ tang vật chắc chắn để buộc tội hung thủ.

Phong kéo hai chân lại, để xuống đất, ngồi thẳng dậy rồi lấy phong-bì gấp ở trong ví ra. Anh mở phong-bì lấy cái kim tiêm anh gói cẩn-thận trong đó, rồi chăm chú ngắm lại một hồi lâu:

— Tối hôm nay về nhà ta đem phân chất thứ thuốc độc còn dính trong này sẽ biết được đó là thuốc độc thuộc vào hạng nào: aconitine, strichnine, strophanthine hay là nọc rắn... Ta đọc sách còn thấy nói chất Ouabaine là thứ độc nhất, nguy hiểm nhất mà bọn mọi Phi-châu vẫn dùng để ngấm tên...

...Lại còn những thứ nhựa cây ở thượng du của giống mán nữa. Cả một bà được tinh cần phải khảo nghiệm để tìm ra một cái kết quả cón con. . . Bây giờ thì ta hãy xét xem hung thủ dùng cách nào để nếm hay bắn cái kim đến người bị giết.

Còn có nhiều cách: một cái súng lục nhỏ, chế kiểu riêng mà cái kim này là đạn; một thứ ống « si-đông » rất tinh xảo một thứ máy lý cực mà dễ giấu... hay là... hay là... ở hay là...

Phong chợt đứng phắt dậy, hai mắt sáng quắc, hai gò má ửng đỏ:

— Phải, hay là một thứ máy ảnh giả? Phải, một thứ máy ảnh! Máy ảnh thì giờ

(Xem tiếp trang 12)

THỤT RỬA GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tinh giá đặc biệt với anh em lao-dộng.

Lậu. — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu dùng thuốc số 3 — kinh niên: tiểu tiện thông có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — chưa rút nọc: khi ráo mù, nước tiểu có mủng rớt, quy đầu sưng, — ra ròi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thì ốc lậu đều giá

0\$80 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh mọng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tu-thận hoàn » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở loét khắp mình mẩy mào-gà, hoa-khế rết gán rất thì

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rãng hay thối mồm, cũ-dính, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urétrhe). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẩn ứn ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mịch. Để quá trùng ăn vào từ cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hủi độc trừ khi đở số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa, Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, chữa chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-ly: Sinh-Huy Dược-điểm 59 Rue de la gare Vinh

Ô Q U Y H Ò

Truyện ngắn của Khai-Hung

TRONG chút ánh thừa, cảnh vật vụt chìm đắm dưới màn mưa phùn nhỏ hạt và nhẹ bay như một làn sương thưa bên sườn núi. Hoàng Quang kim cương ngựa khê bảo bạn :

— Nguy rồi, mình ạ, sắp tối hẳn mà trời lại đổ mưa !

Đèo-thị-Kay mỉm một nụ cười nhọc mỗi trả lời :

— Ở ngọn núi cao lúc nào cũng mưa như thế. Chỉ qua Ô-qui-Hồ một quãng là trời tạnh ráo ngay.

Mười phút sau, hai con ngựa cúi đầu lần từng bước leo được lên tới đỉnh khe thì trời tối mịt. Người và vật đều mệt nhọc, yên lặng thở.

— Không đi được nữa !

— Không đi được nữa.

Câu hỏi và câu trả lời, như một tiếng gọi và một tiếng vang trong rừng sâu, đều nhiệm đẫy về chán nản, đau đớn, lo lắng. Rồi hai người cùng uể oải xuống yên. Chân tê dại vừa rời bàn đạp thì Quang ngã khụy bên vó ngựa. Kay phải vội nâng chàng đứng dậy, rồi đỡ chàng vào trong cái lều lợp cỏ tranh, nơi dừng chân sơ sài mới dựng để thay tạm tòa nhà gỗ đổ ụp hai tháng trước giữa một trận bão lớn.

Quang vắng mình nằm thiếp trên ổ tranh, trong khi Kay lặng lẽ mở túi gai lấy ra cây nến và bao riêm. Riêm và bắc nền đều ẩm, Kay đánh ba, bốn que, mới châm được nến cháy. Ánh sáng leo lét rọi hai gian lều, một gian có ổ dầy và một gian nền đất.

Rồi nàng ra giặt ngựa vào trong lều. Hai con vật mệt quá vẫn đứng thõ, chẳng buồn nghĩ đến cúi xuống ngoạm cỏ.

Cho ngựa ăn ngô xong, nàng kéo tấm phen liếp dựa bên để che gian cửa bỏ trống, và lấy giày chèo đã đem theo chằng buộc kiên cố. Vì nàng sợ ở Ô-qui-hồ có gấu, nhất là nàng nhớ tới câu truyện nàng được nghe và đã làm cho nàng rùng mình, câu truyện con rùa đen, con « cô qui » hiện thành người đi bắt con gái về hang.

Đoạn, nàng ra ổ cỏ tranh ngồi hai tay ôm má, nhìn người bạn đương nằm ngáy se se và đều đều. Bao sự vấp xảy ra một cách phi thường và mau chóng khiến tâm hồn ngây thơ của nàng còn nao động.

Sáng hôm nay, khi trăng hạ tuần, giống hình cái túi gấm nàng đeo bên sườn, còn treo lơ lửng trên ngọn dầy

núi Fansipan, Kay lên nhà ra đi với tình nhân. Rồi từ lúc đó cho tới bây giờ, nàng ngồi luôn trên lưng ngựa.

Tình nhân nàng trước làm thư ký ở Phong-thổ, nàng gặp mặt trong một bữa tiệc, cha nàng đặt thết ông châu Thúy và những người bạn của ông. Hôm ấy, nàng cùng các cô Thái xinh đẹp quanh vùng xòe và uống rượu cần mãi đến gần sáng.

Từ đó, thường thường chủ nhật Quang về chơi nhà Kay, hoặc cùng đi với bạn, hoặc đi một mình, vì làng Na-sa, quê Kay, cách Phong-thổ có năm cây số, một làng rất đẹp ở bên sườn đồi trong một thung lũng nhỏ hẹp, thung lũng Ngoi-lam.

Hai người yêu nhau ngay, cùng nhau lang thang hằng giờ trên những thửa ruộng thoải thoải thành bụi, hay lội ra ngồi chơi trên những tảng đá ở giữa giòng nước chảy xiết như thác. Hễ gặp tảng đá nào rộng và nhẵn, thì Quang mời Kay xòe. Kay vui sướng nhận lời ngay, rồi vừa bước vừa thổi khèn mồm, vừa cười khanh khách. Tiếng nước suối cũng khản khách cười theo.

Mấy tháng sau Quang nhận được

— Sao anh lại nói thế ? Em có thương Ta-Cao tí nào đâu !

— Nhưng Ta-Cao đã xin cưới em kia mà.

Kay gục đầu vào lòng Quang nức nở :
— Không, em không bằng lòng Ta-Cao đâu, em chỉ bằng lòng Quang thôi.

Rồi nàng đứng phắt dậy giặt tay mình nhàn đến trước mặt cha và khấn khoản, lạy van xin cha cho phép hai người lấy nhau. Nhưng, cha nàng là một người tù trưởng giàu có, sống theo tục lệ : ai muốn lấy con gái ông phải ở gửi rề như mọi người rề khác.

Vì thế, hai người phải rời xa nhau. Song cũng như Kay, Quang không thể quên được người yêu, tuy chàng không có can đảm bỏ việc làm để ở lại lấy Kay. Nhưng chàng có can đảm, nhân mấy ngày nghỉ lễ Chính-trung, lên về Na-sa đem người yêu đi trốn.

Y hẹn, chàng đợi Kay ở một lều cối giã gạo bên đường, chàng đợi từ chiều cho mãi tới hơn hai giờ sáng, mới thấy Cay cưỡi ngựa đi đến. Hai người chẳng kịp hỏi nhau nửa lời, giục cương phóng nước đại liền.

Đến Bình-lư, nghỉ ăn uống rồi lại lên

— Ai ? Ai định giết em ?

— Ta Cao. Nó đâu rồi, anh ?

— Nó không có đây, em ạ, em đừng sợ.

Quang cười vui vẻ, cố làm cho Kay quên giấc chiêm bao dữ dội đi. Mãi một lát sau, Kay mới hoàn hồn và kể lại cho Quang nghe giấc mộng :

Nàng đương cưỡi ngựa cùng Quang đi bên sườn núi, bỗng hiện ra một con rùa đen to lớn lạ thường. Con rùa giờ bàn chân không lồ tái chết con ngựa của nàng rồi bốp cổ nàng. Nàng cố quay đầu lại nhìn, thì trời ối ! con rùa đã biến thành Ta Cao.

Quang cười phá lên, vuốt ve và trấn tĩnh nàng :

— Mộng mị của em rõ hay !

Một tia ánh trăng lơ mơ rọi qua đốc mái tranh xuống mộng con ngựa tia của Kay. Kay ngửa mặt nhìn lên, rồi trở bảo Quang :

— Sáng trắng, mình ạ.

— Ta ra ngoài xem trăng đi ?

— Mình không sợ à ?

Quang cười, ôm Kay vào lòng :

— Anh chỉ sợ em, sợ em không yêu anh thôi.

Kay ngẫm nghĩ, bảo Quang :

— Hay nhân có trăng ta đi luôn đêm nay tới Chapa ? Mình coi, hai con ngựa đương dậm chân cồm cộp. Chúng nó có ý dục ta đi đấy.

Quang đáp lại người yêu bằng một cái hôn nồng nàn, rồi ra mở phen liếp.

Trăng từ trên đỉnh đầu gieo xuống khe núi một làn ánh sáng lơ mơ, tuy làn mưa bụi vẫn bao bọc lấy cảnh vật. Quang mở đồng hồ ra xem : kim trở hai giờ.

— Kay ạ, chúng mình đi được đúng một ngày một đêm rồi.

— Sáng sớm hôm nay, chúng ta đã ở Chapa ?

— Rồi chiều hôm nay ở Laokay.

Kay cười :

— Anh làm việc ở Laokay. Trùng với tên em nhỉ.

Quang hôn Kay thực kêu :

— Lao-kay nghĩa là yêu em Kay, phải không ?

Kay nũng nịu :

— Em đói lắm, Quang ạ, vừa đói vừa rét.

— Vậy ta ăn đã rồi hãy đi.

Hai người liền mở túi lấy bánh tày, lạp sườn ra ăn ngốn ngấu. Rồi lên ngựa từ từ xuống giốc.

(Xem trang sau)



nhị định dời về Lao-kay. Chàng cáo ốm xin phép nghỉ một ngày, để phóng ngựa về Na-sa báo tin buồn với người yêu. Cặp tình nhân ôm lấy nhau khóc như hai đứa trẻ. Sắp tới giờ từ biệt, Quang thấy Kay càng đẹp, nước da trắng càng trắng mịn hơn lên, trở nên hồng hồng dưới hai hàng lệ tuôn không ngừng. Nàng bảo Quang :

— Anh đi thì em chết mất !

Quang thử bụng nàng :

— Anh đi thì em đã có Ta-Cao an-ủi.

Kay khóc òa :

ngựa ra ròi. Quang sợ người nhà Kay đuổi theo bắt lại. Nhưng Kay, Kay chỉ sợ Ta Cao, một kẻ cực kỳ hung tợn.

Đương ngủ thiếp, nghe có tiếng kêu bên tai, Quang vùng thức dậy hỏi :

— Cái gì thế, mình ?

Kay vẫn ú ớ kêu :

— Ôi ! Quang cứu em !

Quang lay nàng :

— Quang đây mà, em không sợ !

Kay ngồi dậy vừa thở vừa nói :

— Trời ơi !... nó định giết em !

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng nhất tại Hanoi. Ai cũng công nhận là không có thuốc nào hay bằng thuốc Lê-huy-Phách. Bất cứ mắc bệnh gì, dù khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.



Các thứ thuốc chữa bệnh Phong-tình của nhà thuốc Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tài, xưa nay chưa từng đâu có, uống vào khỏi ngay, khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

ĐÁ LẠI N° 149 — RUE DU COTON — HANOI

ĐẠI-LÝ — Lạng-Son : 21, Rue Clamorgan. Hải-phong : 100, Bonnal. Nam-Định : 28, Rue Champeaux. Thái-Bình : 97, Jules Piquet. Tuy-Hóa : Nguyễn-xuân-Thiều dit Thanh Tâm. Nha-Trang : Nguyễn-dinh-Tuyên tailleur tonkinois. Quỳnh-hoa : Trần-văn-Thăng Avenue Khải-Định. Huế : 29, Paul Bert. Vinh : 59, Phố Ga. Saigon : 109, Rue d'Espagne. Vientiane : Phan-thị-Lộc Rue Tafforin.

Khởi ô - qui - hồ một quãng, trời
tạnh hẳn. Kay cười bảo Quang:

— Em nói có sai đâu, anh coi, đẹp
không?

Quả thực, phong cảnh đẹp lắm.
Trăng trong lẫn vào ngọn một cây pê-
mu, thân to đến năm, sáu người ôm
và cao chót vót như chọc thủng da
trời màu xanh nhạt. Ánh sáng chiếu
xuống một đám mây mỏng vắt ngang
sườn núi hên kia như một tấm lụa
trắng bay theo chiều gió và vương
vào rừng sặt, ngọn tua-túa đám trắng
lên tựa những cây dáo dài cắm dựng.

Quang kim ngựa lại ngắm nghía
bảo Kay:

— Chúng ta đi trên mây.

Kay cười khanh khách. Bỗng nàng
rùng mình im bật, vì tiếng vang cười
đáp lại làm cho nàng kinh hoảng,
nhớ nhác trông trước trông sau.
Tiếng vang, nàng thường vẫn nghe
thấy, nhưng lần này nàng nhận ra như
tiếng chế nhạo khiêu khích của ma
quỉ:

— Anh có thấy gì không?

— Anh chỉ thấy cảnh đẹp.

— Em đòi ngựa cho anh nào. Con
ngựa của em đã quen leo núi. Con
của anh em coi còn vụng về lắm, nó
vấp luôn.

— Không sao em ạ, vấp lại, nếu nó
hay vấp thì em càng không nên cưỡi...
Nhưng này, em nghe.

Giữa lúc ấy, ve trong rừng như bảo
nhau cùng cất tiếng kêu. Giọng đều
đều xa xa từ dưới thung lũng đưa lên
như những điệu khèn buồn thắm,
thanh khóc trong bóng trăng mờ. Dịp
khèn ve dứt lại nổi, nổi lại dứt, từng
hồi từng đoạn, rồi sau cùng ngừng hẳn.

Đường đi chữ chi xuống, xuống mãi.
Bỗng Kay lắng tai, bảo Quang:

— Anh có nghe rõ tiếng thác chảy
không?

Quang chưa quen đi rừng, chỉ nhận
thấy tiếng gió thổi ào ào trong lá sặt.
Bỗng đậu gần đầu đó, một con chim
vàng-anh lên tiếng trong trẻo, hót từng
hơi thật dài, làm rung động làn không-
khí yên lặng. Kay cầm roi ngựa vụt
mạnh vào khóm lan dại mọc lờm
chớm bên sườn non. Tức thì con
chim ngừng hót.

— Sao em không để nó hót?

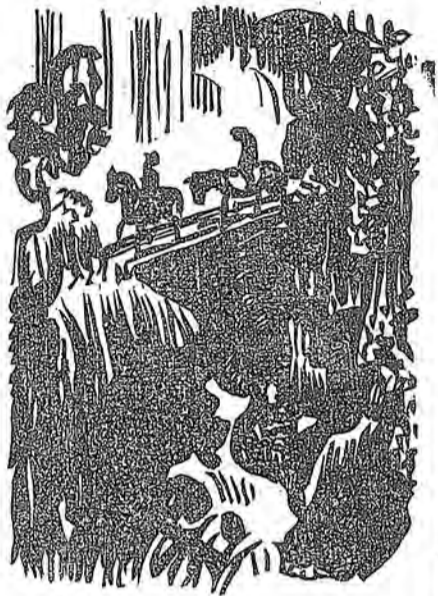
Kay không đáp, trầm mê theo đuôi
giác mộng buồn. Tiếng thác nghe một
lúc một gần. Quang so sánh với tiếng
sóng biển lúc thủy triều đứng. Rồi lát
sau, một cảnh tượng hùng vĩ hiện ra
trước mắt hai người: Một cây nước
từ trên ngọn núi cao gội xuống, lấp
lánh phần chiếu ánh trắng, trông như
từng thỏi bạc mới, khuất hiện trong
lá cây đen. Khi tới khe, bọt nước tung
táo như bông kem, rồi qua một cái
cầu gỗ ván mà chảy xuống chân núi.
Tiếng thác kêu rào rào gầm thét làm

lấp cả tiếng hai người hỏi truyện nhau.
Nhưng cúi nhìn xuống phía dưới,
Quang chỉ thấy làn nước êm êm uốn
éo chảy qua khe cảnh lá, loang loang
như giòng thủy-ngân lặng lẽ lan dần
ra.

Hai con ngựa gặp lúc chủ dừng lại,
cúi xuống uống nước.

Rồi Kay giật cương ngựa qua cầu,
và dục bạn cùng đi. Từ này đến giờ,
trí nàng vẫn theo một ý nghĩ khiếp
sợ, — thỉnh thoảng lại quái cổ nhìn
lên phía sau như lo lắng có người
đuổi bắt. Bỗng nàng kêu thất thanh:

— Kia! ô qui! ô qui!



Nàng phóng ngựa chạy miết,
không dám quái cổ lại, nhưng vẫn
nghe thấy móng chân ngựa của Quang
cuốc xuống đường sỏi.

Một tiếng rầm ở sau lưng, nàng
dừng ngựa: dưới chân nàng, trong một
cái khe sâu thẳm, cảnh lá kêu lạt sặt,
và gãy rãng rạc. Nàng hiểu rằng Quang
đã cả người lẫn ngựa văng xuống đó,
mà văng xuống đó là chắc chết.

Không khóc, không nói nửa lời,
Kay vụt ngựa nhảy theo xuống.

Trước cái chết của hai mạng người
và hai mạng vật, rừng sâu vẫn yên
lặng, lạnh lùng.

Xa xa, tiếng thác mơ hồ như cười,
như khóc...

Khai Hưng

GIANG HỒ

Tặng những kẻ giang hồ còn trẻ
trung mà tâm hồn đã nguội hơn đồng
trơ tàn không còn tin gì được nữa.

của TRẦN BÌNH LỘC

giá 0 \$ 40

Mua buôn hoặc mua lẻ xin đến

Nhà xuất bản «Đời Nay»

hay đến 44 Hàng Da Hanoi

thơ và ngân phiếu gửi cho ông
Nguyễn Tường Tam.

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo trang 10)

lên lúc nào mà chẳng được, ở đâu mà chẳng
được, rồi, tách một cái, lò so bật, cái
kim bắn, hung thủ có thì giờ nhằm kỹ kẻ
bị giết mà không cần phải giữ ý với ai...

Phong nghĩ đến những cái chớp *magné-
sium* trong lễ phát bằng, nghĩ đến bọn
thợ ảnh vây quanh bác-sĩ Đoàn và nghĩ
đến cái máy ảnh xinh nhỏ ở tay người
thiếu nữ kỳ dị.

Những tia sáng ấy vụt đến trong trí
Phong cũng một lúc, và cũng một lúc bao
nhiều cử chỉ của Mai Hương cùng hiện
ra... Mai Hương người thiếu nữ lạ lùng,
người thiếu nữ khả nghi, người thiếu nữ
giết người!

Phong đập tay xuống bàn:

— Một trăm chứng cứ đã rành rành ra
đấy! Phải, có em quỉ nguyệt đến thế nào
cũng không thể chối được. Mà chính ta,
chính tay ta sẽ bắt cho bằng được cô
em! Bây giờ phải làm việc cho có thứ tự.
Ta chưa rõ cái có chính của vụ ám sát,
nhưng ta sẽ biết... vì hiện nay...

Chợt nhớ ra, Phong chạy sang phòng
hỏi Văn-Bình.

— Văn-Bình! Anh đã cho người àm
tờ giấy của tôi cho cô Lý-tuyết-Loan
rồi chứ?

— Rồi.

— Mà anh đã dặn kỹ đừng cho ai biết
chứ?

— Kỳ. Thế sao?

— Không. Nhưng sao bây giờ cô ta
chưa đến. Tôi hẹn cô ta bây giờ đến tôi
hỏi có việc cần.

— Sao anh không đến tận nhà cô Loan?

— Đến rồi, nhưng cô ta đi vắng. Đến
nửa, sơ ho nghi. Nhà ấy có một tầng nhỏ
tôi đã dò biết được thái độ của nó...

Phong kể lại câu truyện gặp tầng nhỏ
ở nhà số 99 đường Huế, rồi tiếp:

— Nhưng chỉ có điều tôi lấy làm lạ rằng
sao nó mắc mưu tôi sớm thế. Một tên
đồ đảng của tôi giết người cần phải rành
mạnh hơn nhiều...

Bỗng có người vào bảo Lê Phong:

— Thưa ông, có người hỏi ông.

— Ai đấy?

— Một người đàn bà.

— Cô Loan rồi! Được, mời người ấy
lên sang buồng bên.

Rồi Phong dặn Văn-Bình:

— Tôi muốn nói truyện riêng với Lý-
tuyết-Loan. Trong khi ấy, ai hỏi anh cũng
bảo tôi đi vắng nhé.

Phong đóng cửa ngang lại, ngồi vào
bàn giấy, quay lưng ra cửa sổ và quay
mặt ra phía cửa vào. Sau mặt kính phủ lần
ren bóng một người đàn bà đứng ngoài
như chờ đợi. Phong lấy sẵn bút giấy
ghi chép và đặt cái phong-bì đựng cái
kim tiêm bên lọ mực, rồi cất tiếng nói:

— Mời cô vào!

Cửa mở. Phong sững sốt đứng phát
đậy. Vì người bước vào không phải là
Lý-tuyết-Loan, mà chính là Mai Hương?

Lê Phong bất giác nắm chặt tay lại,
mắt nhìn người thiếu nữ chừng chừng.

Anh không kịp hiểu, kịp đoán xem cô
ta sao lại đến đây. Anh không đời nào lại
ngờ rằng cô dám táo tợn đến thế.

Anh đứng lặng đó, đợi xem cô ta giờ
những trò gì ra.

Nhưng người thiếu nữ không có vẻ
nhanh nhẹn tinh quái như mọi lần. Cô ta
lầm lét nhìn quanh quẩn trong nhà, mặt
có sắc lo sợ, cử chỉ bối rối. Lúc gặp đôi
mắt thù hằn của Lê Phong thì cô vội
nhìn xuống, sẽ khép cửa lại, rụt rề
tiến lại gần bàn.

Phong chợt sáng tiếng hỏi:

— Cô Mai Hương!

Thì Mai Hương hơi giật mình ngẩng lên:

— Vâng. Tôi...

Rồi nói nhanh:

— Thưa ông, hẳn không đợi đến việc
tôi vào đây... Nhưng xin ông cho tôi nói.
Tôi sợ lắm... Hiện giờ tôi đang bị người
ta theo đuổi. Những kẻ thù... Những kẻ
thù ghê gớm toan hại tôi...

Phong ngắt lời:

— Cô... cô lại có kẻ thù!

— Vâng... ông không tin ư? Nhưng thực
thế. Vừa rồi qua đây, lúc sắp bước vào,
tôi thấy bóng mấy người...

Phong lại ngắt: — Nhưng người nào?

— Thưa ông... (người thiếu nữ vừa
nói vừa tự tiện kéo ghế ngồi) nói ra thì
dài quá. Mà lúc này tôi bối rối lo sợ lắm...
ông cho phép... Tôi sẽ xin kể đầu đuôi
ông nghe sau. Ông đừng hỏi tôi vội.

Phong nhìn người thiếu nữ từ đầu đến
chân. Dáng người thanh thanh, nhưng
không kém phần dấn dỏi. Cô mặc một
cái áo màu hồng phớt, kiểu mới, dãn-dị
nhưng trang nhã. Cô đeo một cái vòng
vàng có đính mấy điểm ngọc xanh. Hai
bàn tay trắng và mềm, ngón nhỏ muỗ
nhè nhẹ đặt lên mép bàn và hơi run lên
vì cảm động quá. Khuôn mặt thì cực kỳ
thanh tú, tươi tắn, trẻ trung, và có một
vẻ cao quý khác thường. Nước da nhỏ,
đánh phấn khéo đến nỗi màu đào trên



hai gò má Phong không biết là màu của
phấn hay chính màu của da.

Cô ta thường trông xuống luôn. Dưới
đôi mày cong, hàng lông mi uốn dài thường
dủ trên đôi mắt trong đen và sắc sảo.

Phong ngắm mãi cái nhan sắc tuyệt mỹ
ấy và kinh ngạc tự bảo mình rằng: con
người như thế lại có thể là một người
gian ác được ư?

— Thưa ông Lê Phong...

Lời nói dịu dàng của Mai Hương làm
Lê Phong như sực tỉnh ại.

(Còn nữa)

THẾ LỬ

CINÉMA PALACE Từ nay rạp Palace tuần lễ nào cũng đổi trò hôm thứ Sáu để tiện chiếu
những phim thời sự nhận được ở bên Pháp sang chuyến tàu bay buổi trưa. Từ nay các bạn sẽ
được xem những tin tức quan trọng ở thế giới một cách nhanh chóng.

Từ thứ sáu 21 đến thứ năm 27 Février 1936

MON CHAPEAU

Phim của Hãng Paramount do những tài tử Noel Noel — Jackie Monnier và Jean Gobet sắm
những vai chính. Chuyện phim vui suốt từ đầu đến cuối, ai xem cũng phải vừa lòng thỏa thích.

Rạp Palace sắp hiện các bạn hai cuốn phim bất hủ kể sau đây:

SIMONE EST COMME CA — PENSIONS MIMOSAS

CINÉMA TONKINOIS TUẦN LỄ NÀO CŨNG ĐỔI TRÒ HÔM THỨ TƯ

Từ thứ tư 19 đến thứ ba 25 Février 1936

LE MYSTÈRE DE COVENT GARDEN

Một phim trinh thám rất nguy hiểm ai xem cũng phải rùng mình.

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐÓN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn-
hò của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp
đãi bao giờ cũng chu-đáo và lịch-sự — Bếp khéo và
rượu ngon — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa,
rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc —
Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN

Kiểm Quản Lý
CH. GUILLOT

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

CHỦ QUÁN

DẸM hôm ấy, khi các khách trọ đều đã yên giấc, khi trống, mõ và chiêng ở trong thành đã sang canh ba, chủ quán mới nghĩ đến đi ngủ. Chàng ôm sổ sách lên gác, một tầng thấp đến nỗi một ngời tầm thước có thể đứng giơ tay lên với chạm mái được.

Vấn tưởng chàng đem sổ sách lên để tính toán các món, chi tiêu trong một ngày. Nhưng không, chàng vứt bẻ bộn hết cả giấy má trên mặt một cái dương lớn, bên cạnh cây đèn dầu lạc, ngọn cháy lù-mù, rồi cúi xuống một góc phòng sẽ lật ván lên kéo ra một tờ giấy lớn bôi vôi và cuộn tròn. Chẳng biết nghĩ sao chàng lại sẽ đập ván lại, rồi rón rén bước xuống nhà.

Trong các buồng khách trọ đông ních, tiếng ngáy đủ giọng cao thấp.

Chủ quán soát lại khắp một lượt, từ phòng khách đặc biệt dành riêng cho các thí sinh giàu có sang trọng, trong số đó có bọn Trịnh Nhị, cho tới những phòng trống trải ở nhà ngang, nơi trọ của các chủ lái gong gánh thúng mẹt. Chàng lầm bầm :

— Được lắm ! Ngủ yên cả rồi.

Chàng liền trở lên gác ngoài, đóng cửa cài then cần mật, rồi lại lật ván lấy tờ giấy lớn bôi vôi ban nãy, mở rộng ra : đó là bức bản đồ Bắc thành, ghi rõ các đường lối trong thành, và các phố, các cửa ô, các ao chuôm. Chàng dí ngón tay trở xuống cửa tây, rồi đưa đi theo con đường nhỏ qua mấy thửa ruộng tới đền thờ đức Tản Viên dựng trên gò Nùng-sơn.

Ngẫm nghĩ một lát, chàng lại lắc đầu, đưa ngón tay trở đi từ trại binh hăng đường qua Võ-miếu xuống cửa Nam đến Văn-miếu. Chàng mỉm cười dừng lại đó rồi đi ngang sang phía đông tới trường thi. Cặp môi chàng mỉm một nụ cười đắc thắng, thì thầm :

— Chỉ năm trăm cũng đủ chán !

Có tiếng gõ cửa khe khẽ kín đáo. Chủ quán cuộn vội bản đồ lại cất vào chỗ cũ, rồi lên giường nằm im thin thít. Lại có tiếng gõ, hai tiếng đi liền nhau, kể tiếp hạ tiếng nữa. Chủ quán cười sung sướng, dậy mở cửa gác hỏi sẽ :

— Ai ?

— Ngụ muội.

— Trời ơi! hiền muội! Thế nào, công việc?

Một thiếu nữ bước vội vào phòng. Đóng cửa cài then xong, nàng đáp :

— Hy vọng.

Thiếu nữ chính là cô hàng trầu nước buổi sáng, mà cũng chính là Nhị Nương. Còn chủ quán tức là Trần Quang Ngọc.

Nguyên Quang-Ngọc và mấy người đồng đảng bị vây ở trong hầm chùa Tiêu-sơn. Tuy viên phân phủ chưa tìm ra được cái hầm bí-mật ấy, nhưng cũng đoán chắc rằng bọn nghịch chỉ lần quất đầu đấy mà thôi. Vì thế, y ra lệnh cho quân lính ngày đêm phải vây bọc thực cần mật lấy các ngạch, các lối quanh chùa.

Nhờ mưu Nhị Nương giả làm ma,



bọn quân khiếp sợ. Nhưng ngày đêm hôm, nàng đem lương thực vào hầm, nhân quân canh đương nào động tâm hồn, Quang-Ngọc, cùng các bạn đồng chí trốn thoát ra ngoài. Vì chàng cho rằng mưu kia tuy lừa được bọn lính ngu dốt, mê tín, nhưng trái lại sẽ giúp cho sự dò xét của viên phân-phủ nhiều lắm.

Quả thực, sáng hôm sau phân phủ Nguyễn Túc được tin báo có ma hiện hồn ở sân sau chùa Tiêu sơn, thì tức tốc cưỡi ngựa đến nơi xem xét. Theo lời phác tả của tên lính canh, Túc đi quanh hai, ba vòng ngôi mộ, mà tên kia cho rằng con ma biến vào đó. Bọn nha lại theo phân phủ bàn nên tìm thầy phù thủy cao tay để lên đàn trừ tà. Nhưng Túc chỉ mỉm cười đứng ngẫm nghĩ, rồi thông thả bảo quân lính đi lấy cuộc, thường đào ngôi mộ...

Vì thế mà sự bí mật bị khám phá, và viên phân phủ đoán chắc rằng Phó-tĩnh thiên-sư, chủ cái hầm kia tức chỉ là Phạm Thái.

Nửa tháng sau, Quang Ngọc đã trở nên chủ quán Bạch-phượng, rồi chàng đem tiền — vì thế lực kim tiền bao giờ cũng mạnh — mà chạy cho Lê Bảo được chịu trị tại chùa Liên-phái. Còn Trịnh Trực thì nhân chưa ai nhận được tổng tích, Quang Ngọc cho lưu lại Kinh Bắc để tìm kiếm thêm đảng viên trong vùng ấy, chờ sau này có dịp tốt, chàng sẽ quay về hạt Từ-sơn lập lại đảng.

Chính giữa lúc Quang Ngọc đương nghĩ miên-man đến các cách lập lại đảng, có lẽ to gặp mấy trước, thì nghe có tiếng gõ cửa, rồi thấy Nhị Nương

bước vào phòng báo cho chàng biết rằng việc đảng rất hy vọng. Chàng hỏi lại :

— Hiền muội nói hy vọng, là hy vọng về mặt nào, về mặt võ hay mặt văn ?

Nhị Nương mỉm cười :

— Về cả hai mặt.

Về mặt Phạm Thái vẫn thần nhiên :

— Nói qua cho ngụ huynh nghe nào.

— Mưu kế rất giản dị. Hôm bắt đầu vào kỳ đệ nhất, các thí sinh sẽ rầy loạn phá trường thi.

— Chắc ?

— Chắc. Không kể hơn trăm đảng viên ở các trấn về dự thi, ngụ muội lại đã dụ được vài trăm thầy khóa nữa rồi.

— Cả năm chú ban sáng ?

— Chính. Hôm ra xem đầu bài chữ nôm, bọn họ sẽ la hét ầm lên rằng nhất định không làm bài nôm na mách

qué... Thế là hàng nghìn người a đua theo, rồi òa nhau phá trường thi bắt giữ các khảo quan lại. Tất nhiên quan tổng trấn cho quân lính ra đàn áp. Bọn quân lính ấy đã là quân lính của ta.

— Của ta ?

— Vâng, của ta. Nghĩa là viên quản cơ đã phát thệ theo...

— Theo đảng ta ?

— Không... theo ngụ muội.

Quang-ngọc trân trân nhìn Nhị Nương, rồi mỉm một nụ cười kinh phục :

— Nhưng phải giữ bí-mật lắm đấy ! Hiền muội nên nhớ việc phá phủ Từ-sơn.

— Việc này mà bại lộ thì chỉ một mình ngụ muội chịu tội, vì những người làm việc dưới lệnh ngụ muội chỉ biết có ngụ muội.

Quang-ngọc ngược mắt ngắm Nhị Nương, thấy cặp mắt nàng long lanh sắc sảo lạ lùng :

— Vẫn biết thế, vẫn biết rằng chúng ta đã đổi hẳn chiến lược, chia nhau ra ai làm việc nấy, và chịu riêng trách nhiệm đối với đảng. Nhưng nhờ mất một viên thượng tướng như hiền muội, thì thực đảng cũng đến siêu.

— Hiền huynh cứ dạy quá lời làm gì thế.

— Lúc hiền muội vào, ngụ huynh đương xem lại bản đồ Bắc-thành.

— Bản đồ của Võ-Tăng họa ?

— Phải. Đây, hiền muội thử xem lại...

Quang-Ngọc toan lấy bản đồ thi Nhị Nương gạt đi mà rằng :

— Không cần. Ngụ muội nhắm mắt cũng đi được khắp nội thành ngoại ô.

Dứt lời, nàng đứng dậy nói :

— Thôi, mời hiền huynh đi nghỉ, chẳng khuya rồi.

Quang-ngọc giữ lại :

— À, một tin mừng. Quý tháng này tháng nhiều, lắm. Riêng từ quán đã thu được gần nghìn quan.

— Thế à ? Một tin mừng nữa.

— Tin gì ?

Nhị Nương ghé gần nói thầm :

— Phạm-Thái hiện ở Bắc-thành.

Quang-ngọc vui mừng :

— Ở đâu ?

— Ngụ muội chưa gặp. Nhưng mai xin đi tìm.

(còn nữa)

Khái Hưng

VIỆC PHÁP-LUẬT

Nhà cổ-văn pháp-luật chuyên môn phố hàng Gia, Luật khoa cử nhân, nay ở : số 33 phố Quan Thánh — Hanoi (AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của, v. v. ...

Giờ tiếp khách :

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

nước hoa nguyên chất

HIỆU CON VOI

1 l, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 l, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 l, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHUC-LO'I I, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tehi-Long 43, Rue des Paniers
Namdinh Thiên-Thành Phố Khách
Vinh Quán-hưng-Long Rue Sarrault
Huế Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long
Tourane Lê-thừa-An hiệu Quảng-hưng-Long
Saigon Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain



Rất nên chú ý !!!

Len, Dạ, Xa-tanh, Nhung, và đủ các thứ tơ lụa dệt theo tối-tân (1935 - 1936) mới sang rất nhiều để may — y-phục phụ-nữ và âu-phục. — Vì buôn hàng tận gốc nên bán được giá hạ hơn hết mọi nơi.

Hàng tốt giá hạ thật thà

LÀ BA PHƯƠNG-TRÂM CỦA HIỆU :

MAI-ĐE

26, Phố Hàng Đường, Hanoi

**PHÊ BÌNH
ĐỜI MƯA GIÓ**

Giá trị độc nhất của «Đời Mưa Gió» không chỉ ở cốt truyện, cách sắp đặt mà thôi, nó còn có ở nơi văn thể. Một lối văn minh bạch, bình thường, giản dị đã làm cho phái Tự Lực Văn Đoàn gần bình dân vô hạn. Một lối văn lưu loát thảnh thơi đi kèm vài đoạn tả cảnh, tả người rất linh động, những câu luận thuyết rất chặt chẽ.

... Nhưng với tôi, tôi muốn Đ. M. G. không giải quyết một vấn đề chi cả, mà chỉ là một quyển sách về đời phiêu bạt của cô gái giang hồ, một bức tranh đơn giản phác họa một cảnh khổ nạn trong đời người với những cái đẹp trong cảnh ấy. Đem Đ. M. G. để giải-quyết một vấn đề, nó sẽ mất cả cái hay, cái đẹp của nó. Xem Đ. M. G. như một bức tranh, nó sẽ đời đời an ủi những tâm hồn trụy lạc, xấu xa, bị xã-hội cho là sâu một của loài người...

Đời Mưa Gió sẽ mãi mãi là một tác phẩm kiệt tác. Là vì người đời, dẫu đời nào cũng vậy, vẫn nhận thấy cái chân tướng của mình với những sự bi ẩn của nó trong tác phẩm ấy.

Mai xuân Nhân
Tân-thời, 9 janvier 1936.

CẢI CHÍNH

Trong truyện *Tiểu sơn tráng sĩ* kỳ này cột 3 phòng 26 về mặt Phạm-T. ái...xin đọc: về mặt Quang-Ngọc.

**KỶ SAU
THÌ TUYỂN NGƯỜI
VÀO BÁO GIỚI**



Kết quả kỳ thi tri huyện

Hạt Bắc, số tri-huyện định tuyển là 3 người. Có hơn 30 người dự thi; 5 người được vào văn đáp, theo thứ tự sau đây:

Ô Lê-tài-Trường (16 điểm 92), Ng.-duy-Liên 15 86), Ng.-hữu-Túy (15.71), Trần-hữu-Thuần (14.07), Ng.-trọng-Thuần (14).

Còn trong Trung, số lấy đỗ là 8 người, sẽ tuyển vào văn đáp chừng 11, 12 người.

Tin sau cùng. — Những ông sau này đã trúng tuyển:

Lê-tài-Trường. Ng.-hữu-Túy, Ng.-duy-Liên.

Vé số Đ.Đ. bán đi các nơi

Có 800.000 vé thì gửi bán ở hạt Nam 320.000 vé, hạt Trung 10.000 vé, Ai-lao 15.000 vé, Cao-mên 80.000 vé, còn về phần ngoài Bắc 285.000 vé.

Có tin sau khi mở số kỳ 11 Juillet 1936, chánh-phủ lại cho bán vé kỳ mở số thứ nhất về cuộc phát hành thứ hai. Kỳ này sẽ mở vào Décembre 1936.

Mấy việc ấn định của Hội nghị học chánh

Hội nghị học chánh họp kỳ vừa rồi đã ấn định mấy việc quan trọng sau đây:

Cbương trình thi Tú tài hẳn xứ. — Bổ khoa triết học, khoa vạn vật học và thêm một bài chữ Hán ở phần thứ nhất; chia phần thứ hai làm hai ban: triết học và toán pháp.

Lập một lớp sư phạm để đào tạo các viên giáo học.

Bổ kỳ thi lên lớp ở các trường tiểu học.

Lập một hội đồng tu-thư khác để soạn giáo khoa thư.

Lập những nhà cho học sinh ăn ở (cantine scola-re) có người trông nom cẩn thận, ở khắp các tỉnh (theo như ở Pháp.).

Ngót 40 chính trị phạm: được ân xá và ân giảm

Vừa có tin đến bộ Thuộc địa sang ân xá và

HÀNG

C. P. A.

Chuyên môn làm quảng-cáo về mọi phương-diện. Tổ-chức và xếp-dặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh chóng và kết quả mỹ-mãn. Nhiều sáng-kiến hay về lối quảng-cáo bằng **tàu bay**

Xin mời đến thương-lượng hay biên thơ về tòa báo cho:

M. Nguyễn trọng Trạc
Directeur

du Comptoir de
Publicité Artistique

**VIÊN-DÔNG
TỒN-TÍCH HỘI**

Cửa Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên Công-ty vô danh hùn vốn 1.000.000 phát-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành -động theo chỉ -dụ ngày 12 tháng tư năm 1916 Đăng-bạ Hanoi số 419 Môn tiền lưu - trữ (Tinh) để Hội hoàn vốn lại đến ngày 31 Decembre 1934 440.586\$57 cho người đã góp).
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DANH TIỀN
Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892 Sở Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Janvier 1936

Mở ngày thứ năm 30 JANVIER 1936 hồi chín giờ sáng tại sở Quản-lý ở số 68 đường Charner tại Saigon, do ông MARTIN LAI chủ-nhiệm loan Công-Luận chủ-tọa, ông HA-VAN-LUONG và ông HUYNH-VAN-TIAC dự-tọa.

| Những số trúng | Danh sách các người trúng số | Số tiền hoàn lại |
|----------------|--|------------------|
| | Lần mở trước: Hoàn vốn bội-phần Những số đã quay ở bánh xe ra: 5017 - 6009 | |
| 36.069 | M. VAN RYSWYCK. Công-ty cất rượu Hoàng-pháp, 56, đường Hàng Cỏ, Hanoi. | 5.000\$00 |
| | Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 169 - 168 - 1851 - 990 - 40 - 1062 - 1025 - 724 - 2745 - 893 - 1056 - 2559 - 1221 - 1455 - 106. | |
| 169 | M. TRAN-VAN-ANH. Ấn-quán ở số 37 phố Sabourain, Saigon. | 1.000\$00 |
| 9.990 | M. VO NGOC HAP. Buôn bán ở Qui-Nhon | 200 00 |
| 12.040 | M. A. P. Mealla'es. ở số Bưu-điện, phố Miche Saigon | 500.00 |
| 19.025 | M. PHU-NGUON c/o M. ICH-THANH, hàng Bạc ở Viênk Tôan-Van. | 500.00 |
| 26.745 | M. HOANG-VAN-BOC. Ý-trưởng làng Hà-Niem, gần Thanh-Hoa. | 200 00 |
| 31.056 | M. PHAM-DO-UNG. Ty rượu « Văn-diễn » ở 251, phố Protectorat, Nam-Dinh | 200.00 |
| 40.455 | M. PHAM-XUAN-DONG. Thư ký, 20 phố Mission, Hanoi. | 200.00 |
| 42.166 | M. VU-DUY-KY, buôn bán ở phố Ai-Mộ, Gia-Lâm gần Hanoi. | 200.00 |

Lần mở thứ ba:khởi phải góp tiền tháng
Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.

| Những số đã quay ở bánh xe ra: 1.236 - 453 - 956 - 2.402 - 2.315 - 1.908 - 2.254 - 1.931 - 2.146 - 2.611 - 192 - 1.747 - 1.162 - 2.920 - 713 | Cột thứ nhất | Cột thứ hai |
|--|---|-----------------|
| 6.956 | M. G. TARDIVEI, Nghe giầy điện-thoại ở đường Gia-long Hanoi | 500\$00 270\$50 |
| 26.146 | M. HUYNH-TAN-SUM, Chính-lồng ở An-thau-Thuong Sadeo. | 200.00 166.00 |
| 37.162 | M. DAO-THI-NGOC, buôn bán ở Sang-Son | 200.00 102.40 |
| 41.920 | M. LE-UU-AN, con ông Lê-van-Ty, giáo học ở Tuyên-Hoa gần Dong-Trai. | 200.00 100.50 |

42.713 Phiếu này chưa phát hành
Những kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Février 1936 hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32, phố Tràng-Tiền tại Hanoi

Hội-gần nhiều người đại-ly có đảm-bảo chắc-chắn

ĐỘC GIẢ HÃY CÔI CHỪNG

NHỮNG THỦ THUỐC NHÂM TRỊ BỆNH PHONG-TÌNH NÓI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong tình, như: Lậu, Tiêm-la, Cốt-khi, Hội-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiểu tiện bón uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Suu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giầy có nhẹ, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc bãỵ còn ẩn trong mình bị thuốc tống lòi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết rút.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau mai mạch, huyết trắng ra dầm dĩa, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lắm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-đái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh không mạnh, đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Suu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghê chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG-HOÀN hiệu ÔNG TIỀN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong-linh.

ĐẠI CỤC ÔNG TIỀN DU'OC PHÒNG
68 RUE DU PAPIER - TÉL. 188, HANOI
Có bán nhiều nhất tại: 1°) 38 PHỐ HUẾ - 2°) 57 HÀNG LỘNG

án giảm cho non 40 người chính trị phạm Việt-Nam (trong số một nửa là đàn bà) do hội đồng Dề-hình kết án.

Sẽ mở hai kỳ thi về ngạch Thương-chánh

Chính phủ dự định sẽ mở hai kỳ thi vào ngạch Thương chánh vào cuối năm nay (chùng cuối tháng Septembre) : một kỳ thi tuyển các viên kiểm sát tập sự và phó kiểm sát tập sự (contrôleur stagiaire et contrôleur-adjoint stagiaire) ; một kỳ thi tuyển các viên thẩm sát tập sự và phó thẩm sát tập sự (vérificateur stagiaire et vérificateur adjoint stagiaire).

Hai kỳ thi ấy sẽ đồng thời mở ở Pháp và các thuộc địa Pháp.

Số định tuyển về mỗi chức là 5 người.

Các viên chức đã hồi hưu cũng được năm nhà thương như khi tại chức

Chính phủ đã ban bố nghị định (11/2/36) cho các viên chức hồi hưu được quyền đi năm nhà thương trừ tiền như khi còn tại chức. Các viên chức về ở tỉnh nào thì được năm nhà thương ở tỉnh ấy.

Tiền trừ sẽ theo điều lệ đã định, nhưng không được quá 9 phần 10 số tiền hưu trí của viên chức, hoặc trả tiền năm nhà thương không được quá hạng tiền mà viên chức có quyền năm.

Tình hình chính trị thế giới

Việc Đông-phi. — Nhiều nước tỏ ý theo mệnh lệnh H.Q.L.

Có tin Ý dự định bỏ H.Q.L.

Trên mặt trận Đông-Phi, quân Ý chiếm phần thắng lợi.

Ông Mussolini nhất định theo đuổi việc bình Ethiopia cả trong mùa mưa sắp tới.

Anh-cát-lợi. — Về tình hình ngoại giao, Anh-Nga rất trọng đặc.

Anh dự định đóng 11 chiếc chiến đấu hạm, 26 chiếc tuần dương hạm và mỗi năm 14 chiếc khu trục ngư lôi hạm.

Đức. — Đức sắp đóng mấy chục chiến hạm lớn mà Hội nghị hải quân Anh-Đức năm 1935 đã cho phép, và muốn đem quân đến hữu ngạn sông Rhin chiếm giữ phi chiến khu do hòa ước Versailles đã lập ra.

Trung-hoa. — Gần đây, 600 lính ngoại Mông-

cô đánh quân lính Nhật đang đi tuần ở cương giới Mãn Mông. Nhật đã cử một toán lính Mãn-châu đến đây để đối phó với tình thế.

Báo mới

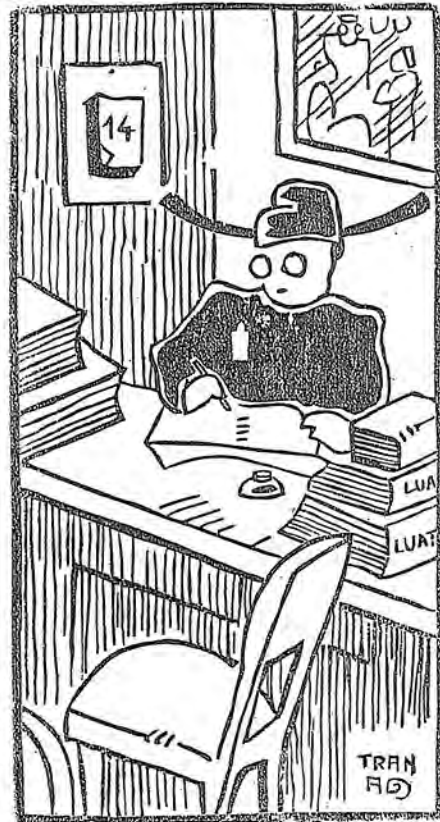
« ICH HỮU TUẦN BÁO » của ông Vũ-dình-Long, do ông Vũ-Lang tức Vũ-huy-Thọ chủ trương, sẽ ra ngày 25 Février sắp tới. Giá báo mỗi số 5 xu, một năm 2\$50.

Thư và mandat gửi về : Imprimerie Tân-dân, 93 Rue du Coton Hanoi.

« MAI » tuần báo, của ông Đào-trình-Nhất, sẽ ra số đầu ngày 1er Mars sắp tới. Giá báo mỗi năm 5\$00.

Báo quán : n° 151 Bd Bourdais, Saigon.

Xin mừng các bạn đồng nghiệp mới.



Ông Phạm-Quỳnh đương hồi một thí sinh. Vay thí sinh ấy đâu ?

ICH-HUU

TUAN BAO RA NGAY THU BA

ICH-HUU TUAN-BAO

- là tờ báo của khắp mọi người,
- là người bạn có ích của hết thảy mọi nhà,
- là tờ báo khác hẳn những tờ báo đã có, phần nhiều mục chưa thấy ở báo nào.
- Đứng-đầu. có ích, hoạt-động, vui-vẻ là những tinh-chất cốt-gốc của Ich-Hữu Tuần-Báo

SỐ 1 RA NGÀY 25 FÉVRIER

MỖI SỐ 5 XU — NỬA NĂM : 1\$25 — CẢ NĂM : 2\$50.

Mua Ich-Hữu Tuần-Báo lệ trả tiền trước. Thư và mandat gửi về : Imprimerie Tân-Dân, 93, Rue du Coton, Hanoi (đừng đề tên riêng ai).

ICH-HUU

TUAN BAO RA NGAY THU BA



La cigarette de Madame

Le paquet de 10 cigarettes

0 \$ 1 0

AGENTS GÉNÉRAUX

ÉTABLISSEMENTS BOY-LANDRY

Tabac blond de Virginie sélectionné

CẤT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BÀN-HÃNG BOULEVARDS ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG mua một gói **Fancy Dress** sẽ được một quyền lịch bờ-lóc ngày tây

c'est un produit JOB



CÁCH HƯỞNG-DẪN TƯỞNG-LAI MỠI CÁC BÀ, CÁC CÔ HẸY NÊN DÙNG THỮ

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thắng mà mình chiếm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được, dù da-dẻ đã bị răn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem Tokalon màu hồng.

Tối trước khi đi ngủ bôi thử kem này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; sáng-dậy đúng thử kem màu trắng không mỡ. Thử kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chàm-hương và nét phai-lạt của da-uế. Thử kem này rất trắng, rất bở, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách bôi-lão hoàn-đồng giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu-nhiệm của sắc-mặt, tương-lai của các bà, các cô sẽ đầy giầy những hạnh-phúc và sự đặc-thắng trong tình-trường.

Xin bảo-đảm sự kết quả tốt-mỹ, nếu không sẽ hoàn-tiền.



KEM PHẦN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY MARON, ROCHAT ET Cie — 45, Bd GAMBETTA A HANOI

bị phạt 1000\$

Bản hiệu đã từng nghiên cứu hơn 20 năm, mới chế ra được thứ rượu « CẤP KE HỒ CỐT » trước chỉ để cho người trong hiệu và bà con quen thuộc dùng, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu đã dùng qua cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm.

Nhà Đoàn đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoàn phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại.

Bản hiệu chuyên chế thứ rượu « CẤP KE HỒ CỐT » này bằng cao hổ cốt, cấp ke, vương bìm bịp, sâm, nhung, kỷ quế, thượng hảo hạng, để trị các bệnh như: đần ông, phong, tê, thữ, thấp, đau tức đau xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, đau xương, liệt dương, phạt thận, tinh khí bất cố, đàn bà, con gái: hoặc kinh nguyệt bất điều khi hư, huyết hư, sinh ra xanh sao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thì được béo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thì chóng đờng cường khi, đàn bà thì kinh điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai thì đổi máu xấu sinh máu tốt trông thấy đỏ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 0l. 80 là 1\$ 80
mỗi chai nhỏ 0l. 40 là 1\$ 00
mỗi chai nhỏ 0l. 20 là 0\$ 50

Cách dùng: sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng cả cải, rau cải.

QUẢNG ĐÔNG TỈNH

BẢO DA HOAN KÍNH CÁO

Tiệm chính: Bảo Da Hoan Quảng Đông tỉnh — Tổng Đại-lý: Bảo tâm chai số nhà 13 Phố Chính Đạp-Cầu (13 Rue Principale), Bảo thuận Thân số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi — Các chi điểm: Hảiphong: Lâm Sam Kỳ nhà số 1 phố hàng-Cháo (1 Rue Formose), Mỹ chân Tường, nhà số 88 phố hàng Cốt (88 Rue Maréchal Pétain) — Namdinh: Hạch Mậu nhà số 215 phố Khách (215 Rue Maréchal Foch) — Sontay Ich Sinh Đường phố Chợ Nhón — Becninh: Khánh Thọ Đường nhà số 122 phố Ninh Xá Gia Hưng Đường ngõ rạp Hát phố Tiền An, Hoàng Hoa Y Viện nhà số 200 phố Tiền An, Đầu Hoa Y Quán nhà số 67 phố Ninh Xá.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương Sơn dương, 1 bộ xương Gấu, nấu thành hơn 600 lượng cao, bán tại Tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đạp-Cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lượng là 4\$ 00. Xin mời các quý khách mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được kiến hiệu, gửi lại giả bản hiệu xin giả lại tiền.

BẢO-DA-HOAN chủ nhân kính cáo.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở ngày 28 JANVIER 1936
Chủ tọa: Ông Soulet, Dự kiến: Các ông Nguyễn-văn-Chiêu và Đinh-như-Thanh.

| Cách thức số 2 — Bộ số 1517 | | |
|---|--|-------------|
| 4402 | Bà Ernest Namsang 77 phố hàng Bưởi Hanoi | 1000 \$ 00 |
| 4907 | Ông Dương-Tam ở nhà Vạn Xuân đường Vinh Long | 250 \$ 00 |
| 16921 | — Nguyễn van Tu ở Ninhbinh. | 500 \$ 00 |
| 18179 | Bà Danhkimen ở nhà Tranducky tại Rachgia. | 250 \$ 00 |
| Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu số 2 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho. Số tiền lợi về cách thức số 2 Hội chia cho những người chủ phiếu trong năm 1934 được là | | |
| 4.871 \$ 40 | | |
| Cách thức số 3 — Bộ số 1364 | | |
| 3161 | Ông Phan sự Nguyễn ở nhà ông Triết làm giáo học H. Ngason Thanhhoa | 125 \$ 00 |
| Cách thức số 3—Xổ số trả tiền lợi—Số tiền lợi là: 327\$06 | | |
| 1206 | Ông Nguyễn bao Nghĩa Thủ y sĩ Đốc-ly Saigon | 327 \$ 6 |
| Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho. | | |
| Tiền lợi trả trong những cuộc xổ số năm 1934 | | |
| 5.515 \$ 23 | | |
| Tiền lợi chia cho những chủ phiếu số 3 năm 1934 | | |
| 2.393 \$ 32 | | |
| Tổng cộng số tiền lợi chia cho hạn: phiếu số 3 là | | |
| 7.908 \$ 55 | | |
| Cách thức số 5 — hoàn vốn gấp bội | | |
| 12501A | Phiếu đã hủy bỏ | |
| Cách thức số 5 — hoàn nguyên vốn — Bộ số: 2585 | | |
| 26736 | Ông Girardot René Marcel 12 Tràng-Thị Hanoi. | 1.000 \$ 00 |
| 14495A | — Vũ đình Thai phố Hàng Kênh Hảiphong. | 500 \$ 00 |
| 17278A | — Khousayheng buôn bán ở Tchepone. | 500 \$ 00 |
| Những phiếu số: 2289A, 14401A, 17577A, và 22336A, đóng tiền trả quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây | | |
| Xổ số miễn góp — Bộ số 2280 trung | | |
| 19689A | S. E. Bà thiên Cấn Tuấn phủ ở Phuho GIÁ BÁN LẠI 163\$ 0 | 500 \$ 00 |
| 2594A | Cô Hoàng thị Lục 16A Gadalle Hanoi. | 108.00 |
| 14140A | Bà Bạch Tu nhà Vinh Phat Thanh Giadinh | 106.80 |
| 3655B | Bà Ngạc thị Tho 57 phố Gialong Haiduong | 100.40 |
| 200 \$ 00 | | |
| Những phiếu số 7313, 14037A, 19746A chậm đóng tiền quá 1 tháng nên không được hưởng quyền lợi trong cuộc xổ số trên đây. | | |

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu Trong các hội lập bản ở Viên-Đông chỉ có một hội Vạn Quốc Tiết KIỆM chia lợi cho người mua phiếu kể từ năm thứ nhất. Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở ngày 29 JUILLET 1935 là:

Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 24733A ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 206\$

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Février định là 5.000\$00 và mở ngày thứ sáu 28 Février 1936 tại Saigon

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng
— to đẹp nhất —

GIẢ BÁN PHẢI CHĂNG
HÀNG TOÀN THỰC TỐT

VIÊN-ĐÔNG AN-ĐƯỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, Bd Paul-Bert, Hảiphong